



Đồng-dương bỏ ra 2 triệu bạc và phái ông De Beaumont đi dự đấu xảo San-Francisco.



— Thôi ! ông đẹp giai và sang trọng thê, thì ông đi dầu sào một mình cũng đủ chán rồi. Còn túi tiền ông để lại cho chúng tôi ăn gạo, chúng tôi đói lắm !

Ở Hanoi, ai có bệnh cũng chỉ dùng thuốc LE HUY PHÁCH

Lương nghị bồ thận số 20 — 1p.00

Bàn ông hai thận . đau lưng, tiểu tiện trong đục bất thường ; đi tỉnh lưỡng đến tình đục tinh khi đã tiết ra. Mộng tinh mơ ngủ tưởng giao hợp, tinh cũng xuất ; Hoạt tinh : khi giao hợp tinh khi ra mau quá. Liệt dương : gần đàn bà mà dương không cứng. Những người sau khi mắc bệnh phong tình ; còn ướt qui đầu, có ít vẩn, đau lưng, mờ mắt...

Các bệnh kể trên đều dùng thử thuốc « Lương nghị bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách, bởi bồ chân thận, kiên tinh, cổ khí... khỏi hết các bệnh. Kể có hàng trăm nghìn thử thuốc « bồ thận », nhưng ai cũng công nhận thuốc « Lương nghị bồ thận » của Lê huy Phách là hay hơn cả. Thuốc này đã chữa khỏi hàng nghìn, vạn người có bệnh ở thận.

Điều kinh chủng ngọc số 80 — 1p.50

Các bà kinh hành khi lên tháng, khi xuống, hoặc 2, 3 tháng mới thấy một lần, hay thấy 2, 3 lần trong một tháng mà sắc huyết tím đen... Trong người bần thần khó chịu, mỗi sương sống, đau lưng khi hành kinh... Dùng thuốc « Điều kinh chủng ngọc » của Lê huy Phách khỏi các bệnh, kinh nguyệt điều hòa, lại mau có thai nữa.

Vạn năng linh bồ số 90 — 1p.00

Thuốc bổ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, đàn ông, đàn bà, người nhàn, trẻ con dùng thuốc này, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, sức lực hơn lên. Các cụ già dùng thuốc này, khỏi bệnh ho về đêm, hay thở, tức ngực, tăng thêm tuổi thọ. Đàn bà dùng thuốc này : khí huyết điều hòa, tăng thêm sức khỏe. Đàn ông dùng thuốc này : thận khí rồi rạo, sức lực hơn lên. Trẻ con dùng thuốc này : mau nhớn chịu chơi. Không có bệnh dùng thuốc « Vạn năng linh bồ » của Lê huy Phách lên cân. Thực là một thử thuốc bổ hay nhất !

Nhà thuốc LE HUY PHÁCH 19, Boulevard Gia-Long — Hanoi

Tổng phát hành tại Trung kỳ : M. Tôn thất Xứng, 119 Rue Gia-long Huế.
Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-loo, Cao-mên đầu đầu cũng đều có đại lý

Bổ phế trừ lao

Thuốc « Bổ phế trừ lao » của Lê huy Phách là một thử thuốc « bổ phổi » công hiệu như thần. Dùng thuốc này khỏi các bệnh khản huyết, khạc huyết (ho, khạc ra máu), khỏi bệnh sưng sặc, khỏi bệnh đau ngực, tức ngực, khỏi bệnh ho đờm, ho khan, ho rục rục cơn, khỏi các bệnh phổi gầy, khỏi bệnh ho gà của trẻ con, phòng trừ các bệnh lao phổi !

Trong mùa này ít người tránh khỏi những bệnh ho, Dùng thuốc này, các bệnh khỏi hết, không bao giờ sinh ra những bệnh nguy hiểm được. Giá 1p00 hộp nhỏ 0p60 hộp nhỏ.

Thuốc lậu

Mới mắc : tức buốt, đái rắt, ra mủ... « thuốc năm 1935 » số 7, hay nhất. Thuốc này hay lắm đã làm lặn áp hết thấy các thử thuốc có bán ở xứ này. Bệnh lậu mới mắc dùng « thuốc năm 1935 » của Lê huy Phách khỏi ngay. Kinh niên : ít mủ phải đi phải lại nhiều lần, sáng ngay ra năm vớt có 1, 2 giọt... đã chữa đủ các thử thuốc mà không khỏi, dùng « Lậu mủ » số 10, nhất định khỏi bệnh lậu kinh niên. Đã ngàn vạn người dùng đủ các thử thuốc mà bệnh vẫn hoàn bệnh, tiếm đã chán, uống đã chán mà bệnh vẫn trở ra... Dùng « Lậu mủ » số 10 của Lê huy Phách chắc chắn khỏi bệnh lậu kinh niên.

Lọc máu trừ trùng

Lậu, giang mai chưa tuyệt nọc : tiểu tiện trong đục bất thường có giầy, có cặn, ướt qui đầu, giắt thịt trong người đau mỗi : vẩn đầu ù tai, đau lưng... Dùng « tuyệt trùng » số 12 0p80 của Lê-huy-Phách bệnh khỏi, tuyệt nọc không bao giờ trở lại nữa, chắc như vậy. Người yếu sức, cần phải dùng kèm « bổ ngũ tạng » số 22 1p00

Giang mai

Lở toét qui đầu, mọc mào gà, hoa khế, đau xương, đau lũng... phá lở khắp người nặng nhẹ mới lâu... dùng thuốc giang mai số 18 của Lê-Huy-Phách khỏi hẳn bệnh giang mai.

\$0.13

\$0.06

oi đỏ (HAYANE)

oi xanh




TUYÊN BUÔN TẠI

XU' 'AN - DÊ - RI'

Chợ phiên Anh Sáng

Kịch Đoàn Tuyết, Bông Lai,
Garden Party, Xe Hoa, vân vân...

1, 2, 3, 4, 5 Mars
tức 11, 12, 13, 14 và Rằm tháng Giêng ta

Vấn đề cần lao ở Đông-dương

Lao công cường bách

NGUỜI TA có thể riêu hội Quốc-liên về sự thất bại trong công cuộc hòa-bình thế giới, người ta có thể ngờ rằng hội ấy đã bị một vài nước lớn lợi dụng để làm một phương pháp đàn áp một vài nước lớn khác, song người ta không thể quên những công cuộc khác có ích cho nhân loại mà hội ấy đã theo đuổi để đưa thế giới đến một trình độ văn minh cao hơn, hợp với công lý hơn.

Trong các công cuộc ấy, ta phải kể đến những buổi hội họp quốc tế về vấn đề cần lao và những nguyên tắc rõ rệt các nước có chân trong hội đã ký nhận là xác đáng và đã đồng lòng hứa, sẽ thực hành ở ngay nước mình và cả ở các thuộc địa của mình kể từ năm 1930.

Vì thế, bắt đầu từ 1930, dân lao động của nhiều xứ thuộc địa mới được hưởng một chế độ dễ thở hơn trước. Và cũng bắt đầu từ đấy, các nước văn minh đều công nhận rằng sự lao công cường bách, hình thức mới của sự nô lệ, là một việc đáng triệt bỏ vì bất công và phạm đến nhân phẩm của loài người.

Nhưng thế nào là lao công cường-bách? Sau nhiều cuộc thảo luận, Hội Quốc liên đã thỏa thuận nhận rằng lúc nào, một người không muốn làm việc mà phải làm việc vì sợ phải tội, là lúc ấy sẽ có lao công cường bách. Tuy nhiên có một vài trường hợp một người có thể bị bắt ép làm việc mà vẫn không có lao công cường bách: thí dụ như lúc bị tội khổ sai, như đi làm lính, hay lúc có sự bắt thân rất khẩn cấp phải bỏ buộc làm việc; những nguyên tắc ấy áp dụng vào Đông-dương thì ta thấy bên ta sự lao công cường bách chưa đến thời kỳ tiêu diệt hẳn.

Cách đây không lâu, ta còn thấy một vài ông quan bắt ép người ta làm việc công không cho mình. Tôi còn nhớ ở một tỉnh kia trên mạn ngược, có cái lệ kỳ quái: ở mỗi dinh một ông lớn, là có một vài người thường phạm tội nhỏ cỡ trồng vườn hoặc nấu bếp, hoặc làm người sai vặt. Nhưng rồi một ông công sứ kia tới, bỏ cái lệ ấy đi khiến cho ta không được ngắm một di tích đáng ghi của một thời quá khứ nên thơ nữa.

Muốn trở về cái quá khứ nên thơ ấy, bây giờ chỉ còn một cách là tìm vào thăm cái xứ

Mường ở Hòa-bình, Ninh-bình hay ở Thanh-hóa, Nghệ-an. Ở những nơi ấy, sự lao công cường bách là một sự thông thường. Các ông quan lang — trong Thanh trong Nghệ gọi là thổ ti hay thổ mục — là những người của thời đại phong kiến còn sống sót lại, có cái uy quyền của một ông chúa con đối với dân Mường. Dân lao động này phải đi cày ruộng cho lang, cấy lúa cho lang và đến ngày mùa, phải gặt hái cho lang: lang chỉ có một việc, là ngồi không mà hưởng, tốt bụng thì cho họ một bữa chén là xong. Chính phủ Pháp cũng công nhận rằng dung nạp một chế độ bất công như vậy là trái với lời hứa ở hội Quốc liên, nhưng Chính phủ triệt hạ chế độ ấy ngay bây giờ thì sẽ xảy ra những việc đáng tiếc về phương diện thanh tra. Cho nên Chính phủ tin rằng chỉ có một cách có thể làm tiêu diệt được chế độ ấy, là cứ để tự nhiên cho dân Mường vì được luôn luôn giao thiệp với dân Annam, hiểu biết hơn bây giờ đã. Tuy nhiên chính phủ cố sức giúp thêm cho sự hiểu biết ấy nhanh chóng ít nữa thì vẫn hơn.

Ngoài cái chế độ «Mường», ta còn phải kể đến cái chế độ «đi làm xâu nữa». Chế độ ấy hoành hành ở nước ta có lẽ từ lúc mới lập quốc, nhưng mãi đến năm 1840 mới được vua Minh-Mạng đặt ra quy lệ hẳn hoi. Theo quy lệ ấy, dân đinh mỗi làng phải làm xâu cho nhà nước 48 ngày một năm để làm các việc công ích như đắp đường, xây giếng, nhưng không bao giờ dân phải làm xa quá nhà mình năm dặm.

Tuy nhiên trong thực-tế, bắt đi làm xâu hóa ra quyền không bỏ bên của bọn quan lại, và thường thường người giàu có thuê người thay mình, cho nên đi làm xâu chỉ toàn là hạng cùng đinh phải chịu mà thôi. Hạng cùng đinh ở thôn quê vì thế ở vào một tình cảnh đáng thương như các nô tì đời phong kiến, người ta có thể đột nhiên bắt đi xa làm việc nhọc mà trả công rất ít. Đến lúc người Pháp sang Đông-dương, người ta thấy đỡ sự bất công của chế độ làm xâu, một chế độ làm thiệt riêng cho dân ở thôn quê — và ông Thống-đốc Nam-kỳ Le Myre de Vilers lần đầu tiên xin bỏ các chế độ ấy. Đến năm 1881, lời xin ấy có hiệu quả.

Xong ở ngoài Bắc, thì chế độ ấy vẫn sống dai dẳng. Năm 1904, lúc làm con đường xe lửa

Hanoi-Vân-nam, hàng vạn dân Annam bị bắt đi làm phu. Họ sống ở một nơi nước độc, nơi ăn chỗ ở lại không hợp vệ sinh, nên chết không biết bao nhiêu mà kể.

Mãi cho đến năm 1930, là năm Hội quốc liên quyết định rõ ràng về sự lao công cường bách, chính phủ mới nghĩ đến việc đặt quy-tắc rõ ràng về việc đi làm xâu. Một đạo chỉ dụ ngày 21-8-1930 và việc ấy được tuyên hành ở Đông Dương vào khoảng đầu năm 1932. Theo chỉ dụ ấy, dân chỉ có thể bắt đi làm xâu về một việc công-ích và khi nào cần đến lắm mà thôi, thí dụ như không có thể mộ được phu ở các nơi đến. Cần đến quá 3000 phu, thì phải có giấy cho phép của ông Toàn quyền, dưới 3000 phu, phải có giấy phép của ông thống sứ. Dân bị bắt đi làm xâu phải là kẻ trai tráng (từ 18 đến 45 tuổi) và chỉ phải làm trong một năm 60 ngày là cùng. Viên chức nhà nước, kỹ hào, học sinh, làng ni, hay các người buôn bán trả 10p thuế môn bài một năm đều được miễn. Trong một làng, không có thể bắt đi làm xâu quá một phần tư và cũng không bắt phu đi làm xa làng họ quá 50 cây số. Làm xâu không được quá 9 giờ một ngày, phải trả lương cho phu theo thời giá, và phải cho họ nghỉ mỗi tuần lễ một ngày và các ngày lễ. Ngoài ra, Về việc bắt dân làm phu mang hành lý, một đạo nghị định ngày 6-2-1932 định rằng các viên công sứ chỉ có thể dùng đến những lúc cần mà thôi. Phu sẽ không được bắt mang quá 15 kilos, và không được đi xa quá 100 cây số. Hiện giờ thì chỉ có mấy tỉnh mạn ngược ở Bắc-kỳ, ở miền rừng núi trong Trung và ở Lào là còn có thể dùng đến phương pháp ấy nữa mà thôi.

Dẫu sao, chế độ đi làm xâu còn là ở trong xã hội Annam, còn sót lại một di tích của chế độ phong kiến; chế độ nô lệ ngày xưa. Bồn phận của chính phủ, là phải tìm cách tiêu diệt cái di tích ấy đi. Cho nên, trong đạo luật lao động năm 1936, điều lệ thứ 3 có nói rõ ràng sự lao công cường bách dùng trong những trường hợp của đạo chỉ dụ 21-8-1930, chỉ là một sự bất đắc dĩ và tạm thời.

Chỉ đáng buồn một nỗi rằng cái gì kêu là tạm thời thường hay sống lâu một cách dị thường.

Hoàng-Đạo

Câu chuyện hằng tuần...

TUẦN LỄ vừa qua là tuần lễ Tết. Dạo đây chúng ta còn nặng những bánh chưng kẹo mè, mứt, tai chúng ta còn vang tiếng pháo mừng xuân, và tiếng bà con chúc Tết. Cảnh đào cắm trong lọ còn đang nở nổi những nụ cuối cùng bên những hoa đã tàn, cảnh hồng mong manh rơi trên mặt lò sưởi...

Vậy, chả còn gì hơn là nói chuyện Tết.

Kể thì chuyện Tết cũng ngấy, ngấy chẳng kém bánh chưng và kẹo mè. Nhất sau khi người ta đã đọc hết những số báo Tết với toàn những chuyện Tết của các văn sĩ Tết — Có nhiều người năm năm cứ Tết đến lại vật thấy mình trở nên văn sĩ và thi sĩ. Thế là nguồn thơ lai láng chảy trên giấy trắng, để chờ chảy trên trang báo, nếu không cháy trong lò sưởi.

Cũng có nhà « văn Tết » cần thận hơn, và có lẽ thừa tiền hơn, đem in văn mình thành tập gọi là « sách chơi xuân » chẳng hạn. Như thế vẫn sẽ tránh được cái tội bị thiếu trong lò sưởi nhưng vị tất sẽ tránh được cái khổ bị « đầy vò » trong tay đọc giả. Nhưng không sao, qui hồ thoát được cái « linh hồn đa cảm » của mình ra là đủ rồi.

Vì cứ lời nói đầu trong quyển « Chuyện cổ tích Annam » của thiếu tá Cesbron thì « dân Annam mình, từ đời nào đời nào, đã sẵn có một linh hồn đa cảm chứa đầy những tình tình cao thượng, và, lại biết... khôi hài nữa ».

Chẳng rõ thiếu tá Cesbron có ở vào các hạng « văn sĩ thiếu tá, thượng chánh và giám binh » của ông Hertrich nhà binh bắt tạp chi « Es! » không. Song, một điều chắc chắn, thiếu tá là một văn sĩ thuộc địa.

Nói thế không phải để chê bai tác phẩm của thiếu tá. Trái lại, những chuyện cổ tích Annam, thiếu tá kể rất khéo và rất đáng được đọc giả tặng khen. Nhưng thiếu tá đã không tránh được cái tội vâng, cái nhe dạ của các « ông tây thuộc địa » đối với những « cái annam ».

Thi dụ thiếu tá bắt anh Trương Chi hát những câu hát của Tân-Đà thì kể cũng khi quá, tuy không đến nổi tệ bằng ông « tây thượng

chánh Marquet » dịch chữ « nhà thương » ra « maison pitié ».

Ông Hertrich nói đến các nhà văn thuộc địa. Nhưng, khốn nạn! ông ta có viết điều gì quá quắt lắm đâu mà các ông Munier và Bouchon, nhất ông Bouchon, kêu la ầm ĩ thế? Làm như những « cái thuộc địa của các ông văn sĩ thuộc địa » là những cái thiêng liêng không ai được xâm phạm tới!

Những « cái thuộc địa » của các ông ấy? Thì còn ai lạ, kể cả bọn độc giả Parisiens chưa từng đặt chân trên đất Đông-dương. Những câu « Je l'école », « chi Hai pas vouloir aimer » mà các ông ấy đặt vào miệng hầu hết người An-nam nói tiếng Pháp, cũng như các ông ấy nhất định cột mũi lên đầu người Trung-hoa cái « đuôi xam » lông thông Mãn-Mông. Các ông ấy yêu mến những cái thuộc địa xưa như người ta yêu mến đồ cổ, gheu mến chúng nó để có cái mà viết cho đồng bào bên Pháp đọc tiêu khiển chơi. Dân An-nam tiến? Mặc! Cứ coi như họ không tiến là được rồi!

Văn chương mà đã mất tình cách « người » thì không còn là văn chương nữa. Dù nó sinh sản ở đâu cũng vậy, ở Hà-nội hay Paris. Vì thế, tôi xin thú thực rằng tôi không sao chịu được những tác phẩm hoàn toàn có tình cách thuộc địa hay « ngoại lai » (exotique). Nó chỉ có một mục đích trưng bày và một tình cách tự cao tự đại.

Dẫu sao, các ông « giám binh, tây đoan, văn sĩ thuộc địa » có khi còn dễ chịu hơn một số ít ông giám binh, tây đoan thuộc địa vẫn tất. Ngày tôi ở tỉnh nhỏ đã bị một ông giám binh rằng ra trong hai năm ròng nên tôi biết rõ điều ấy lắm. Mà có gì đâu! Chỉ vì cái óc thuộc địa của ông giám binh không chịu nhận được rằng một người An-nam tri thức không phải là một người « bài Pháp », trái lại thế.

Rõ khổ, trong hai năm, ông giám binh kiêm đại lý án cần cho lính canh sát theo rồi mình. Rồi tới hôm mồng một Tết, phải, giữa hôm mồng một Tết, trong khi mình đương đánh bất chơi với anh em, ông ta thẳng đại trào xông vào khám nhà.

Khái Hưng

(Xem tiếp trang 6)

CÙNG CÁC ĐẠI LÝ VÀ ĐỘC GIẢ

Số báo Mùa Xuân 1939 đã bán hết ngay từ hôm báo ra (26 tháng chạp) nên bản báo rất lấy làm tiếc không có báo gửi cho các bạn đại lý và độc giả đánh giầy thép hay gọi điện thoại về lấy thêm. Vậy bản báo thành thực xin lỗi các bạn.

N. N.

Việc tuần lễ

Trung Nhật chiến tranh. — Nhật đã chiếm đảo Hải Nam. Anh và Pháp đã phản đối Nhật và chất vấn về hai lẽ: vì có gì chiếm đảo Hải Nam và định chiếm cứ đảo ấy đến bao giờ. Chính phủ đã trả lời: Mục đích lấy Hải-nam để chặn đường tải khí giới vào miền Hoa-nam, còn về thời hạn chiếm cứ thì không thể nhất định và nói rõ được vì những cơ quan hệ về quân sự. — Đảo Vĩ-châu ở trong vịnh Bắc-kỳ, Nhật hiện dùng làm nơi căn cứ không quân; trường bay ở đây đã lập xong, tàu chiến thường đi lại ở miền Bắc-bắc. — Hai quân Nhật Nga lại vừa xung đột nhau ở biên giới Nga-Mãn vì quân Nga đã vượt qua biên giới Mãn-châu.

Tình hình Âu-châu. — Tuy vừa thua nhiều trận lớn ở quận Catalogne, chính phủ binh dân Tây-ban-nha vẫn quyết kháng chiến đến cùng và đã thiên đô tới Madrid. — Một tờ báo Ý lại lên tiếng đòi xứ Tunisie, kênh Suez, cửa bể Djibouti và đảo Corse, và nói nếu không được vừa lòng sẽ có chiến tranh. — Đức lại vừa gọi 60 vạn lính trở bị và tuyên bố rằng những lính ấy chưa được huấn luyện. — Chính phủ Pháp vừa trục xuất và bắt nhiều tên do thám Đức ở Pháp.

Giáo hoàng Pie XI đã tạ thế hôm 10 Février vừa qua, ngài thọ 82 tuổi. Đến 1 Mars sẽ có cuộc bầu vị giáo hoàng mới.

Cuộc ám mưu đảo chính ở Xiêm. — Một bọn sĩ quan không đồng ý với chính phủ hiện thời, định nổi loạn để phế ấu quân Ananda Mahidol và lập

vua cũ Prajadhipok hay tên hoàng thân Paribatra Negron Sawan lên làm vua Xiêm, song cuộc ám mưu bị khám phá chiều hôm 29 Janvier. Đại tá cầm đầu cuộc ám mưu đảo chính đã trốn mất.

Tu sửa vịnh Cam ranh. — Nhật chiếm đảo Hải Nam nên chính phủ Pháp định sửa sang vịnh Cam ranh thành một quân cảng để đề phòng. Các tin bộ Thuộc địa định trích một số tiền trong món 300 triệu dùng vào việc phòng thủ Đông dương để lập quân cảng này.

Thuế thừa tự đã ban hành ở Đông-dương theo bản kế sau đây:

Từ trên 1đ. đến 10.000đ. phải đóng thuế 1.50%.

Từ 10.001đ. đến 30.000đ. phải đóng 2.25%.

Từ 30.001đ. đến 190.000đ. phải đóng 3%.

Từ 190.001đ. đến 240.000đ. phải đóng 3p.75%.

Từ 240.001đ. đến 490.000đ. phải đóng 4.50%.

Trên 490.000đ. phải đóng 5.25%. Cũng số tiền đó, những người thừa kế thuộc ngành hàng hải hay vụ là những người quá cố phải đóng 4.50%, 5.25%, 6%, 7.50%, 9%, và 10.50%, những người thừa kế không phải là họ hàng phải đóng 12%, 13.50%, 15%, 16.75%, 19.50% và 22.50%.

Theo cách cân lường của Pháp. — Chính phủ Đông Dương dự định cho xứ Đông Dương nhất luật theo cách cân lường của Pháp. Các đồ đạc đã của chúng ta phải theo đúng mẫu mực của chính phủ và phải có dấu thị thực của ban kiểm sát.

Đến 21 Mars, ông Thống sứ Chatel về Pháp nghỉ 8 tháng. Vị chức đến Septembre hay Octobre năm nay ông lại trở sang Đông-dương.

Các diên tá, và diên tốt nếu ra quả thực là nghèo, sẽ phải đóng 1đ. thuế thân.

Việc lập sân máy bay ở Hải-phong. — Chính phủ đã chuẩn-y việc lập sân máy bay ở phía tây trái của Lạch-tray (Cửa Rào) cách thành phố 3 cây số. Quê Bắc-kỳ đã bằng lòng cho thành phố trong năm 1939 27.000đ. để lập trường bay.

Có lẽ nay mai sẽ khởi công.

Chính phủ dự định sẽ tăng thuế môn bài ở khắp Bắc kỳ lên từ 1đ. đến 22%. Hiện đương ở thời kỳ nghiên cứu.

TẢN ĐÀ NGUYỄN KHẮC HIỂU

417 Route Bạch-Mai — Hanoi

Từ sang xuân Kỷ-Mão: Việc diễn-giảng Quốc-văn và Hán-văn đến đời ra thế-cách hóm-thúy (par correspondance).

Mỗi tháng, mỗi việc gửi bài đi 4 kỳ, bằng giấy in hai mặt. Tiền phí định mỗi việc mỗi tháng là 2p.00. Thêm 4 cái tem thư (0p.06) gửi ngoài trước cho. — Riêng các bạn nam, nữ học-sinh, tiền phí bài giảng, xin tính 1p.00. — San ký gửi thứ hai, ngài nào nhận bài rồi, xin gửi tiền phí về cho, được tiền đổi với ăn-quán, đa tạ.

Các ngài ở luôn tại Hanoi, muốn hỏi thêm ý nghĩa gì, việc quốc-văn, xin cứ sáng thứ năm; việc Hán-văn, xin cứ chiều thứ bảy, tôi sẵn có tại nhà để thừa tiếp. Ngài nào ở xa, muốn hỏi, xin cứ viết thư.

Đúng ngày thứ năm, 2 Mars 1939: Việc quốc-văn ra bài số 1; ngày thứ bảy, 4 Mars, việc Hán-văn ra bài số 1. Ngài nào có lòng yêu, xin gửi cho thư.

Kính Bạch

TẾT ĐẾN.

Trong khi ở Hà-nội ông Phạm là đồng nghiệp đốt pháo liên thanh thì ở hải ngoại cho tương lai xứ sở và nhân tiên cả cho nghề báo. Ở trong Huế, bọn ông Lăng, ông Kỳ, cũng người thì mũ cánh chồn, kẻ thì áo nhung xanh, uống rượu thơm nghĩ đến ngàn vạn dân nghèo đói của nước Nam. Thật là van hạnh.

Có lẽ vì thế nên trong báo *Gazette*



ở Huế, ta thấy các ông ấy tuyên bố rằng lý tưởng của các ông ấy là phụng sự hai xứ sở nước Pháp và nước Nam, và chủ nghĩa của các ông ấy theo là chủ nghĩa Annamitisme hay là chủ nghĩa Annam đặc.

Theo các ông ấy, Nam-kỳ đã mất hẳn di phong cũ kỹ, và Bắc-kỳ thì cũng đương theo gương xấu của Nam, vậy chỉ còn Trung-kỳ với Huế là có thể trở nên trung tâm điểm của chủ nghĩa Annam đặc về đủ hai phương diện chính trị và văn hóa.

Những cái chủ nghĩa Annam đặc ấy, không thấy các ông nói rõ chi tiết thế nào, khiến những người trần mắt thịt như chúng ta không nhìn thấy gì cả. Thế nào là Annam đặc? Bề ngoài chân cái giao lại với nhau hay là để tóc dài ra, nhuộm răng lại? Hay là lập lại các ông tiến sĩ, cử nhân, bằng nhỡ, thám hoa để tìm người hiền ra làm quan, phò vua trị nước? Nếu chỉ có thế thì đã có ông Phạm Quỳnh đấy, ông Thái văn Toản đấy, toàn là những vị đại thần trung, trực, liêm, minh cả rồi! Hay là theo ý các ông, chủ nghĩa Annam đặc mong dân Annam trở về với chế độ xưa, trên là quan, dưới là quan, dưới nữa không có gì, dưới cái không có gì mới đến dân? Hay là các ông muốn phục hưng những tục lệ đáng yêu ngày trước để cho cha ra cha, con ra con, vợ ra vợ, chồng ra chồng nhân đạo không, ra gì cả?

Nghĩ đi, nghĩ lại, thật là khó tìm ra cái gì là An-nam đặc. Nghe đâu bắt đầu thực hành đến triệt để cái chủ nghĩa đáng yêu ấy, bọn ông Lăng, ông Kỳ hôm mồng một tết đã bận áo triều phục kiêu hãnh, uống rượu tây và đọc chúc từ bằng tiếng Pháp.

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur
du Journal **NGÀY NAY**
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi
Đừng để tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường đã xảy ra.

Nhà xuất bản Đời Nay

THƠ THƠ	của	Trần Diệu	1p.00 và	1p.20
BỢI CHỜ		Khải Hưng		0,40
TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA		Hoàng Đạo		0,35
BỈ VỎ		Nguyễn Hồng		0,55
GIA ĐÌNH		Khải Hưng		0,60
GIÓ ĐẦU MÙA		Thạch Lam		0,35
NỔI LÒNG		Nguyễn Khắc Mẫn		0,40
HANOI LAM THAM		Trọng Long		0,55
NỮA CHỪNG XUÂN	(nghìn chữ 15, của	Khải Hưng		0,60

SẮP CỎ BÀN

THOÁT LY	của	Khải Hưng
NẮNG TRONG VƯỜN	của	Thạch Lam

Sách loại **NẮNG MỚI**

có ích lợi, in đẹp và rẻ tiền, giá từ 0đ.15 đến 0đ.20.

Sắp có bản cuốn sách đầu tiên về loại **Nắng Mới** :

BUN LẦY NƯỚC ĐỌNG	của	Hoàng-Đạo	giá	0đ.20
-------------------	-----	-----------	-----	-------

NGU'O'I va VIEC

CÙNG LÀM BÁO

TRONG LÃNG BẢO nước nào cũng vậy, có rất nhiều con chiên ghê. Làng báo Annam không thoát khỏi cái lệ ấy.

Gần đây, Dương trung Thực và Khương hữu Tài, ở báo *Chinh-trị* hay báo *Nghề mới* cũng không rõ nữa, có đăng một bài báo nói xấu bà Trần thị Thọ ở Hải-phong. Rồi hai vị ấy lên đến nhà bà, nói khéo rằng có kẻ ghen ghét bà nên viết bài gửi đến nhà báo, và nếu bà không biết điều, nghĩa là không bỏ ra độ trăm bạc tạ cái lòng tốt của hai vị, thì lẽ tất nhiên là cái số báo sau sẽ lại nói xấu bà một cách thậm tệ. Bà Thọ đành phải đưa cho họ ba chục và hứa sẽ đưa tám chục nữa. Hai vị kia lấy làm đắc sách, rủ nhau ra về, hỉ hả lắm.

Nhưng bà Thọ là một người hiểu biết. Bà đem việc ấy trình ông biện lý. Cũng vì thế, mà đến hôm hai vị quý hóa kia trở lại lĩnh nốt số tiền tám chục, thì đến lúc ra tới cửa, nụ cười ranh mãnh trở nên một nét mếu. Một viên thanh tra sờ mặt thám đã đợi sẵn và tóm cổ lôi đi. Thật là không chối cãi vào



đầu được nữa, vì những tờ giấy bạc ở trong người họ còn nguyên vẹn và là những tờ của ông biện lý đã ghi số từ lâu rồi.

Hai kẻ khốn nạn kia đã thủ nhận và đã bị tổng lao. Nhưng đến lúc họ ra, họ sẽ vẫn có thể tự xưng là

hai nhà báo trứ danh, viết những bài đề ca tụng những tính tốt của loài người, và mặt xát những quần áo, những kẻ đi lường!

KHÔNG CÓ THỂ

TIN ĐỨC BẢO ĐẠI ngã gẫy chân đã bay đi xa, đến cả nước Anh. Đó là một sự đáng mừng cho ta, vì ngày thường, họ có biết



nước Nam là cái gì, mà dân An-nam, thì họ coi như là không có.

Máy sao đức Bảo Đại lại bị nạn. Thành ra ta mới biết trong nước Nam ta có nhiều sự lạ mà ta chưa biết. Thí dụ như báo *News Chronicle* đăng rằng Hoàng đế Annam có những 200 cung tần, và có một đội nữ nhạc do ông Jock Hyllton giám đốc từ năm 1932. Hơn nữa, nhờ báo ấy, ta mới biết Hoàng đế ham đọc tiểu thuyết như bọn ngu dân chúng ta, mặc quần áo may ở Luân-đôn và hay chơi ping pong. Hoàng đế đã truất Thái hậu và

Thủ tướng lúc đến tuổi lên ngôi và cai trị 6 triệu dân theo sở thích của ngài.

Thật là nên thơ quá. Người ta nghĩ ngay đến những hoàng tử trong các chuyện thần tiên. Nhưng sự thực bất tài phải cải chính mấy điều nhỏ.

Hoàng đế Annam chúng tôi không có bọn nữ nhạc nào và không may quần áo ở Luân-đôn. Còn việc cai trị dân theo sở thích riêng của ngài, thì cái đó đến chúng tôi cũng không được biết, nữa là một tờ báo ở mãi bên Anh.

CHẾ ĐỘ BÁO CHÍ

BỞ THUỘC địa Pháp có ra một tờ quan báo hàng ngày. Trong một số gần đây tờ quan báo ấy đã động đến báo chí ở Đông-dương. Xin trích lược một vài giòng như dưới.

« Phần đông báo chí ở Bắc kỳ hình như dùng đến giọng ôn hòa hơn. Riêng có tờ báo « *Đời Nay* » theo gương tờ *Tin Tức* bị đóng cửa hai tháng trước đây, công kích cái chính sách mà họ gọi là chính sách lấp miệng ».

Có phải vì thế không mà 5000 tờ *Đời Nay* số Tết chưa phát hành đã bị tịch thu ?

Tờ *Đời Nay* vẫn chưa bị thu giấy phép, sự tịch thu kia chắc phải do một lẽ gì quan trọng. Nhưng lẽ quan trọng ấy, ai ai cũng tiếc là đến bây giờ cũng chưa được biết.

Còn việc tịch thu báo trước khi báo ra khỏi nhà in, trước khi báo đưa nộp phủ Thống sứ khiến người ta càng khó hiểu. Người ta muốn khen sở mặt thám mẫn cán, nếu người ta không buồn rầu nghĩ rằng những tờ báo khác, có điều gì phạm ý chính phủ, cũng có thể bị tịch thu như vậy, một cách êm ả cho chính phủ nhưng rất thiệt hại cho nhà báo. Chính phủ bình như quên rằng một số báo ra như vậy, cần phải dùng đến nhiều vốn, và tịch thu đi, tức là làm thiệt người có báo về phương diện tài chính nữa. Dầu sao những việc xảy ra như việc tịch thu này khiến cho ta thấy rõ sự tự do báo chí cần cho nước ta biết là bao nhiêu! Lúc nào cũng nơm nớp sợ bị tịch thu hay đóng cửa, thì chỉ những báo độc lập lắm mới dám thẳng thắn và thành thực mà thôi.

H. B.

Trong dịp Tết chúng tôi nhận được rất nhiều thư từ của các bạn đọc xa gần và các đại lý Ngày Nay gửi về chúc mừng năm mới. Muốn đáp lại tấm thịnh tình ấy và không thể trả lời riêng từng người được, chúng tôi xin tất cả các bạn nhận ở đây lời cảm tạ thành thực và cảm tình thân mật của chúng tôi đối với các bạn.

Hoàng Đạo, Khải Hưng, Tú Mỡ, Nhất Linh, Thế Lữ và Thạch Lam

Tòa soạn và ty quản lý Ngày Nay

CÂU CHUYỆN HÀNG TUẦN

(Tiếp theo trang 4)

«Vi, lời ông giám binh, tôi biết anh là một người bài Pháp (un anti-Français).»

Tại hai thay, cái óc thuộc địa!

Ở bên Tàu, đối với dân Trung-hoa bất phục lòng, người Nhật không dùng chữ anti-Japonais. Họ gọi gồm là bọn «Nhật-gian» và đem bản đề làm gương cho kẻ khác.

Đó là lời một «chủ khách» chạy giặc: thuật lại với tôi trên oto-rail Hải-phòng — Hanoi.

Các «chủ» lãnh loạn nhưng trông không có vẻ vội vàng vất vả. Trên toa xe, «các chủ» chiếm lời quá nửa các chỗ ngồi, chủ nào chủ nấy nẩy một mặt ung dung, cử chỉ đĩnh đạc. Chả ai dám bảo các chủ đi tránh bom. Người ta chỉ tưởng các chủ ngày xuân đi dạo cảnh. Vì các chủ cười nói vui vẻ quá. Có chủ lại hát nữa.

Trong khi ấy thì ở Hà-nội, ở Nam-dịnh các ông chủ hiệu bọn đồng bang của các chủ đốt pháo liên tiển để mừng xuân mới. Sao không đem pháo ra trận mà đốt dọa quân Nhật?

Yêu người Tàu đến đâu, tôi cũng không khỏi có cảm tưởng buồn rầu và đau đớn nữa, khi tôi ngắm họ với những ý nghĩ ấy cạnh cánh bên lòng.

Thực không có sự gì làm thất lòng người ta bằng tiếng pháo đốt ở cửa nhà một người Trung Hoa trong mấy ngày Tết!

Chẳng khác tiếng ca vui ở một đám tang!

Khốn nạn! còn sung sướng nổi gì! mà đua nhau đốt pháo, mà đua nhau chơi cảnh đào với thủy tiên!

Chính mắt tôi đã trông thấy những người Tàu trả tôi bốn đồng, sáu đồng một đôi cành đào nhỏ. Người ta kêu ca đau và thủy tiên năm nay đắt quá là vì các chủ chạy giặc giàu có nếm tiền ra mua không tiếc. Thời thế cũng không sao, các cô hàng hoa được cái vốn tiêu tết.

Nhưng trên ô tô hàng đi Nam định hôm mồng hai Tết, một bà còn phàn nàn rằng thức ăn quá đắt đồ cũng vì các chủ lãnh loạn «Họ vứt ra hai, ba đồng bạc mua một sọt rau như ta bỏ ra vài hào vậy».

Họ sung sướng quá! Họ rời bỏ cái nước Tàu đương bị làn phá đề đi sống yên sống lành, sống thỏa sống thích nơi thuộc địa của...kẻ khác.

Có thể còn bênh vực vớt vát được họ rằng cái đời họ bấp bênh, chẳng biết tương lai ra sao, thì hiện giờ có tiền chẳng phung phí còn để làm gì.

Khốn nỗi bọn kiều dân Tàu, bọn kiều dân nghèo khổ đương đi từng nhà xin từng xu để cố góp mua lấy một viên trái phá gửi về giúp nước. Vậy thì bọn «các chủ» giàu thiên ức vạn tài kia sao không quyn tiền về giúp nước? Thiết tưởng đó cũng là một cách gây dựng tương lai cho mình. Tương lai nước nhà thì tương lai mình mới khá được chứ!

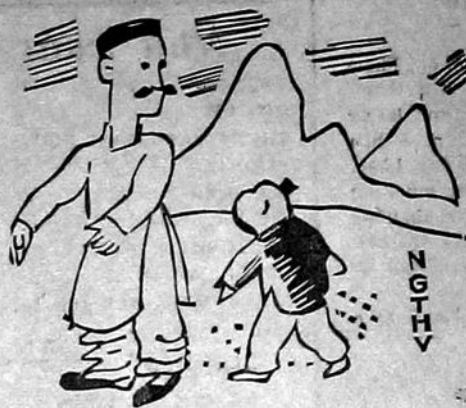
Nhưng các chủ chỉ nghĩ đến ăn, đến chơi, chơi hoa, chơi pháo, chơi Tết.

Còn ở?

Đến khổ với các chủ về vấn đề nhà cửa! (Tôi chỉ nói bọn Khách giàu xù bỏ nước lãnh sang ta, để khỏi phải đánh giặc, và quyn tiền giúp Tưởng-giới-Thạch).

Vấn bà trên ô tô hàng bảo tôi: «Thưa ông, tôi quen biết nhiều người bị chủ nhà tìm hết cách đuổi đi để lấy nhà cho Khách thuê vì họ trả đắt gấp mười, gấp đôi là thường. Có một «chủ» bỏ ngay ra một lúc ba nghìn đồng để trả trước một trương ba năm. Nếu chính phủ không ngăn cản các chủ nhà tăng tiền thuê thì rồi ít nữa bọn làm việc các sở công, tư đến phải ra ở ngoài ô hẻm, để nhường nhà lại cho các ông tướng lâu chạy loạn».

Hỡi các ông cóc vàng con trời! Chúng tôi rất ái ngại cho nước các ông, và bao giờ chúng tôi cũng



BỐ. — Quả đúng hình tròn ngựa chưa? Nếu lấy đi thẳng lối này lâu sẽ lại về đây! CON — Vâng, thế thầy đi đi con đợi.

biết thương những kẻ bị khốn. Nhưng các ông chờ để vì các ông mà chúng tôi mất hết cảm tình đối với người Tàu.

Thế là đầu năm đã phải nghe những câu chuyện phàn nàn. Không khéo rồi rông quanh năm.

Nhưng tôi lại được nghe những lời trầm trở khen ngợi nữa.

Cái đó là lỗi tại nhà chiếu bóng Majestic đem trưng trong mấy ngày Tết cái phim «Les dieux du stade», Chư thần trên sân vận động. Trong đó có nhiều thần Nhật-bản quá.

Ở rạp chiếu bóng, người An-nam vỗ tay tán thưởng cái tài nhảy tam cấp, nhảy cao, nhảy sáo, và chạy Marathon của người Nhật.

Và ở trên ô tô hàng, một ông bảo tôi: cái phim «Les dieux du stade» làm mình bực ghét người Nhật. Họ tài giỏi thế không trách được!

Mới biết thể thao và điền kinh quảng cáo cho một nước nhiều đến thế.

Nhưng một ông láng giềng tôi vẫn không phục rằng Nhật bản giỏi. Ông ta học hạc cải lại ông kia:

— Chạy 42 cây số thì cu li xe nước ta chạy thừa! Mười năm trước chưa có ô tô hàng, tôi thuê xe tay đi một mạch từ Hà-nội lên Thái-nguyên, thế mà anh phụ xe kéo tôi vẫn dễ dàng như bốn. Con đường Hà-nội—Thái-nguyên dài 80 cây số. Thanh thử về khoa

chạy xa mình có thể chẳng kém người Nhật tí nào.

Phải, mình có thể! Mình vẫn có thể lắm!

Nhưng mình cứ ý xác ra thì không bao giờ mình sẽ có!

Mình thì được cái gì? Nhiều người mình được cái không muốn làm gì nhưng hề thấy ai làm gì thì chỉ trích, thì ou cáo cho cho sướng miệng.

Hôm gần Tết tôi được một ông tổng đốc trẻ tuổi thân mật cho biết những điều «người ta» chỉ trích đoàn Ánh Sáng. Người ta (vẫn người ta) kêu chẳng hợp, đoàn Ánh Sáng hay thiết tiệc trà, tốn tiền của dân nghèo.

Phiền một nỗi mỗi lần thiết tiệc trà, anh em trong ban quản trị lại bỏ tiền túi ra. Và mỗi lần thiết tiệc trà, đoàn Ánh Sáng lại thu được cho dân nghèo hàng trăm có khi ngoài nghìn bạc.

Người ta (lại vẫn người ta) kêu kêu đoàn Ánh Sáng tối mò mò về tiền nong. Nhưng phiên một bữa ban kiểm sát tài chính vẫn thấy đoàn Ánh Sáng sáng sủa như thường. Tôi có mời ông tổng đốc trẻ đến đoàn cùng là việc với ban quản trị để được thấy rõ rệt hơn và khỏi phải nghe «người ta» đồn đại. Không biết rồi ông ta có nhận lời không, hay cứ ở ngoài mà nghe «người ta đồn» nữa.

Đây này, một dịp tốt để ông tổng đốc trẻ tuổi biết rõ đoàn Ánh Sáng.

Đoàn đương cần có bạc vạn (hai hai vạn thôi, nghĩa là giá một trong những tòa nhà của ông tổng đốc trẻ ấy) để dựng cái nhà thôn Ánh Sáng ở Voi phục thì không có sẵn hai vạn bạc đâu. Đoàn phải mở chợ phiên vào những ngày 1, 2, 3, 4, 5 Mars để... làm tiền. Phải, làm tiền nhưng làm tiền cho người nghèo chứ không phải làm tiền để tiêu đâu!

Vậy muốn trông thấy rõ công việc của đoàn, chả gì bằng ngồi tay làm việc với đoàn.

Xin mời ông tổng đốc trẻ tuổi. Khái-hương

MUỐN ĐẸP các bà, các cô chỉ nên dùng SỮA, KEM, PHẤN, SÁP



INNOXA
BÁN TẠI các hiệu bảo chế Tây, các cửa hàng to hoặc tại ĐẠI-LÝ 35, RUE RICHAUD HANOI

Mua mau kèo hệt :

- 1-) LÂM ĐĨ của Vũ-trọng Phụng **Giá 0\$60**
Tại làm sao con nhà tử tế lại đi làm đi? Caốn Lâm đi của Vũ-trọng-Phụng sẽ trả lời các ngài câu hỏi ấy!
- 2-) TẮT ĐÈN của Ngô-tắt-Tổ **Giá 0\$30**
Caốn này sẽ cho ta biết cái mặt trái xã-hội khi tắt đèn tắt lửa. Thật là một cuốn phim tả chân ta chưa bao giờ tưởng có.
- 3-) THANH GƯƠM BẠCH NGỌC của Phụng-Trì **Giá 0\$35**
Một bộ truyện trinh-thám đã xuất-bản. Ở xa mua cả 3 cuốn gửi 1p.50 (cả cước) bằng tem cũng được cho:

Nhà in MÀI-LINH Hanoi

V Trọng và vợ tôi cùng rủ nhau xuôi từ tháng chạp, có lẽ vì biết trước cảnh tết ở Lai châu này chẳng vui gì.

Bồ lên đây, dù bồ làm ông đốc trường học như Trọng, hay bồ làm anh thư ký giấy thép như tôi cũng vậy, chẳng hơn kém gì nhau, tức như bị « phát văng » tới một xô non cùng rừng thẳm. Đối với các bà có vui gì. Chính chúng tôi cũng chán nữa là... Bởi vậy, muốn ngày xuân của chúng tôi đỡ phải lạnh lùng, tôi dọn xuống khu trường học ở chung với Trọng trong ba gian nhà xinh xắn. Chúng tôi chia làm phòng ngủ, phòng ăn và phòng hút thuốc lá, thơm lừng! Mà thằng Thái của riêng tôi trước, nay ra công khuôn Pernod về cho chúng tôi say túy lúy.

Cách một khoảng sân rộng về phía tả, đi vào, là giấy phòng ký túc. Học trò phần nhiều là người Thổ ở các « bản » xa đến ăn, học, ngủ luôn trong trường.

Quỹ hàng tỉnh chịu khoản chi phí ấy, vì ở đây nhà nước phải cần học trò, y như hồi xưa, chính phủ phải cần các cụ ta, dù đồ mồi các cụ mới chịu quăng bút lông, cầm bút sắt.

Mấy hôm nay mưa phùn và gió rét giục người ta nhớ nhà một cách thiết tha. Đứng ở mái hiên, nhìn giấy núi nhấp nhô trong bức màn màu sữa, Trọng thần thờ, chẳng thiết đáp lời tôi rủ đi đánh « tennis ». Thấy Trọng quay mặt đi, tưởng Trọng lòng quê theo đám mây Tần..., tôi phá lên cười:

— Rõ hèn quá! làm trai mà cứ đòi ăn củ dưa hành, dân mảnh cẩu đối ở trong xô nhà, dưới gối cha mẹ, bên cạnh vợ con, thì thả làm cô gái quê, nên chiếc áo cánh trúc bầu dưới chiếu chờ diện tết còn hơn.

Tôi tron giọng nói nữa, nếu Trọng không quay lại cười « nghèn nghẹt », mặt đỏ hơn mực đỏ mới pha:

TẾT Ở LAI CHÂU

TRUYỆN NGẮN của VÂN-AN



— Ai đòi gì đâu, rõ khéo chữa! Ăn tết ở đâu chả là ăn. Người ta đang lấy làm lạ sao lũ đệ tử chậm mang đồ lễ đến chứ.

Vốn biết « đức tính đá » của xứ này, tôi phì cười:

— Dễ thường anh mong ra thẳng học trò nửa người nửa ngỗng, nửa đười ươi kia nó sẽ đến lễ tết anh hẳn? Đợi đấy!

Nhà trường bắt đầu nghỉ tết từ hôm kia. Học trò đã kéo nhau về

cả rồi, để lại sự yên lặng dịu hui bao la khu trường học.

Chỉ còn lại ba đứa: Loóng, Kam, và Đồi. Không hiểu làm sao chúng chưa về « bản » trong khi mọi người khác riu rít gọi nhau rời nhà trường ngay từ sáng hôm kia. Một đứa, con ông lý trưởng, hai đứa con nhà giàu danh giá; chúng nào có hèn kém gì mà bảo chúng muốn ở lì đây để ăn chức ông Đốc một cái « tết kẹo » (tết của người kinh).

Lễ tết!

Nhân nhắc đến lễ tết, Trọng vui về thuật nhuộm tết của mình ở vùng xuôi cho tôi nghe. Kỳ nào ít nhất cũng phải có mười người mang lễ mứt, sáu người mang lễ gà vịt, ba người mang lễ sấm bánh, bích qui. Trước khi không khảo mà tự nhiên xưng vanh vách cái thành tích trong lịch trình hồi lộ ấy (nếu lễ tết thầy có thể gọi là hồi lộ), Trọng khôn khéo rảo đón:

— Làm nghề gõ đầu trẻ, nếu giàu tình cảm thì không sao từ chối cái phần thưởng tinh thần ấy được, bởi những người lễ tết mình thành tâm một cách cảm động.

Tôi bịt miệng cười, nhại lại dáng điệu và lời nói văn vẻ của Trọng:

— Vì thế cho nên năm nay, học trò anh mới đông tình giữ yên lặng này, nó cũng chẳng kém cảm động, tôi thiết tưởng.

Trọng nghiêm hẳn nét mặt lại, vênh vao bề:

— Anh thiết tưởng thế ư? Anh nhầm, rồi anh xem, còn từ nay đến tết. Gọi là vô khối sơn hào...

Trọng ngừng lại, không nói hết, tôi thừa dịp, chế:

— Nhưng quyết không có hải vị, nhĩ anh Trọng của tôi nhĩ?

Trọng mỗi phút một câu thêm, tiếng gât choang choang như sắp cãi nhau với tôi. Một lúc lâu, bỗng Trọng dịu giọng, tươi tỉnh, thách:

— Thôi, hà tất phải to tiếng. Chi bằng ta đánh cuộc. Tôi bảo chẳng chóng thì chầy, sẽ có người đến lễ tết tôi. Anh bảo...

Tôi vội cướp lời:

— Tôi bảo sẽ chẳng có ma nào đến, dù chỉ đến cho anh một bó măng hay năm quả trứng gà.

— Ừ được, từ phút này đến năm giờ chiều hôm ba mươi, ai đoán sai sẽ phải chịu tiền sấm tết để cả hai người cùng hưởng.

Tôi vỗ tay reo:

— Bằng lòng. Bằng lòng..

Rồi bàn bạc một lúc, chúng

Dầu Cá

Rất nhiều sinh tố (vitamines)

Trẻ con chậm nhón,
Người gầy ít cân,
Người yếu phổi
đều phải dùng dầu cá
tại hiệu Thuốc Tây vườn
hoa cửa Nam

Pharmacie **TIN**
5-7, Place Negret — Hanoi
☎ Téléphone : N° 280

MAILLOT
PULL'OVER
CHEMISETTE



Áo PHÚC LAI ai ai cũng thích

Mua buồn tại:

PHUC LAI
87-89, ROUTE DE HUẾ
— HANOI — Tél. 974 —

VÕ-ĐỨC-DIÊN

KIẾN TRÚC SƯ



8 — Place Négrer,
Bờ - hồ — HANOI

tôi cùng bằng lòng mua :

- 20 cái bánh trưng,
- 3 cân mứt hạt sen,
- 2 cân mứt ngũ vị,
- 5\$ pháo,
- 3 hộp bích quy,
- 2 hộp xi-gà Victoria,
- 2 hộp cigarettes Commander,
- 3 chai Moet-Chandon,
- 3 chai Mumm,

Đang cầm bút chì ghi trên mảnh giấy. Trọng ngừng lại, ngừng lên, nói giọng ái ngại :

— Nhưng đùa mà chơi, chứ anh được cuộc là nhất, ngộ anh thua thì rầy rà cho anh quá. Ra giêng anh lấy tiền đầu gửi về cho chị ấy ở cũ ?

Lòng tự ái của tôi bắt đầu bị thương tổn, tôi nhất định nhận cuộc. Rồi tôi gọi thằng Thái lên dặn :

— Mày cầm lập tức cái «bông» này xuống phố Khách lấy các thứ về cho tao. Một chuyến không hết thì hai, nghe chưa... và nếu ông Âu-pat-Chéou có hỏi sao «bông» lại ký tên «ông Ân hay ông Trọng» thì mày phải trả lời rằng tối hôm hạ mười chúng tao sẽ xuống nói chuyện và tính toán nợ cũ lẫn nợ mới?... Đi mau lên... ngờ ngẩn gì nữa.

Sáng 27.

Lúc lên sở làm, tôi thấy ba đứa học trò nhỏ đứng ủ rũ dưới xó mái hiên.

— Kia, các em ở đây ăn tết với ông đốc đấy à ?

Chúng cùng đáp :

— Chúng con còn chờ người nhà ra đón, chúng con mấy về ạ.

Tôi hơi chột dạ, người nhà chúng ra đón, thế nào chẳng mang theo vật gì để biếu ông đốc thôi tôi thua cuộc rồi !

Sáng 28 qua.

Chiều 28 qua.

Sáng 29 cũng qua nốt.

Hy vọng lại trở về với tôi. Bất chợt câu nói trong truyện «Con yêu râu xanh», luôn luôn tôi hồi khay Trọng :

— Anh ơi, anh ơi, anh đã thấy chưa ?

Trọng vẫn chưa núng, lần / nào cũng nháy mắt đáp lại :

— Hãy chờ đến phút cuối cùng. Hãy chờ.

Hôm 30 nhằm ngày chủ nhật. Tôi được nghỉ. Trọng và tôi lại gọi Kam, Đới, Loóng lên sân quần vợt ban cho chúng tôi đánh tennis. Nghĩ ái ngại cho chúng tôi, 30 tết chưa được về nhà với bố mẹ, anh em, chị em,

cái gì chưa ? »

Tôi gượng vui, đáp :

— Chỉ thấy đám cỏ xanh rì mà thôi.

Đám cỏ xanh rì là bốn sơn nữ ở «bản» ra đón các em về ăn tết. Họ còng lưng leo lên giốc, tiếng cười nói đưa lên tận chỗ chúng tôi, trong sáng như những hạt ngọc. Có nào cũng đeo trên một cái lẵng ; ô, chính những cái

chồng chất lên nhau. Tôi cảm thấy nhâm tính, thua cuộc này có lẽ mất đến gần bốn chục bạc, chưa ! Trọng cứ chùng chục nhìn tôi, dương dương tự đắc.

Chợt cánh cửa hé mở : một, hai rồi ba, rồi bốn. Tà áo dài thâm bằng satin nhún nhẩy, ngập ngừng một phút... đoạn chúng bước vào. Trọng sung sướng nhìn cười, xuýt nữa phun cả chén nước chè vào mặt tôi. Bốn cô Thờ xinh tươi, cùng ôm; cô thì một chai, cô thì hai, ba chai, toàn Pernod và Champagne cả. Thế có chết người ta không ! Họ đứng nép vào nhau, e thẹn, lặng yên một lúc lâu, ngừng ngừng muốn nói mà chưa dám nói. Dưới gầm bàn, đôi Trọng hích bần dúi tôi như gục tôi phải hô cái yên lặng quá nặng nề.

Một cô bập bẹ : « Khỏi ! Khỏi... », rồi đỏ mặt lên, ngừng lại, giấu đầu vào vai cô bạn, nũng nịu.

Tôi vừa đứng dậy nói gì đó, cô đại khái rằng : « Chúng tôi nhân ngày tết mang biếu thầy cô này ». Nhưng, như những con chim rừng rút rút, các cô đã vội loạt chạy ra ngoài mất.

Cách chừng năm phút, các cô lại vào, mạnh bạo hơn lần trước, vì ba trò nhỏ theo sau. Thực là long trọng ! Tôi tôi vênh lên, bài chúc từ Thờ, thì Kam cao đảm cất lời như đọc bài :

— Chị Peng, chị Theo, chị Thịnh, và chị Niềm chúng con xin thầy...

Tôi ngạc nhiên. Trọng từ nay vẫn gục xuống bàn cười khúc khích, làm rung động cả chén nước, bấy giờ cũng ngẩng lên nhìn, sững sờ...

Kam mặt đỏ gay, nên rứa rứa nói vội như để chóng thoát nạn :

— Xin thầy cho các thầy cô chúng con...vô chơi rượu này, nó không ở dưới bếp ạ.

Chiều hôm ấy, đồng hồ trên tường ngân nga năm tiếng, một tiếng thờ dài ở trong phòng ngủ của chúng tôi đưa ra...

Vân-An

1. — Tôi (tiếng Thờ).



lại còn phải học tốc đuổi theo những quả bóng chỉ rình lần xuống khe hoặc chui vào bụi gai. Giữa lúc chúng tôi đang «tìm» khô thì thằng Đới reo : « À, chị Peng ! » rồi thằng Kam « À, chị Niềm ! » Sau rốt thằng Loóng : « À chị Thịnh ! chị Then ! » Đoạn, chẳng đề cho chúng tôi biếu đầu đuôi ra sao, chúng cùng chạy vụt xuống đồi. Con đường lượn quanh phía dưới xa trông như giải lụa nâu bạc ai lơ dềnh dề lòng thông.

Bàn tay Trọng vỗ vai tôi, rồi chỉ lên con đường ấy : « Anh Ân ơi, anh Ân ơi, anh đã trông thấy

lăng này khiến tôi biết trước tôi thua cuộc : chẳng lẽ lại đeo hàng nửa ngày đường cái lẵng không ra tỉnh ?

Sau khi đã nhìn rõ họ tiến vào sân trường cùng ba đứa học trò nhẩy nhót vui sướng như chơi, Trọng tỉnh quai cười, trêu tức tôi :

— Ta về ăn cơm đi. Con xuống phố Khách đề vào nhà ông Âu-pat-Chéou ký lại cái «bông» chứ, nhĩ Ân nhĩ ?

Tôi mỉm cười gật đầu. Về đến nhà, vào phòng khách tôi càng chán nản : trên bàn, rượu, bánh, mứt, thuốc lá chen lẫn nhau

MAI-ĐÊ

28, PHỐ HÀNG ĐUƠNG - HÀ NỘI

MỚI VỀ :

Nhiều hàng LEN và TƠ
LỰA TỐT, ĐẸP, ĐỦ
KIỂU MỚI, ĐỦ CÁC MÀU
GIÁ HẠ KHÔNG ĐAU BẮNG

RƯỢU CHÔI HOA - KỶ

Các bà sinh nở muốn khi ra cũ, được đồ da, thấm thịt, mạnh khỏe như thường, không lo tẻ thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chôi Hoa-Kỷ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chôi Hoa-Kỷ này trị được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở, tẻ-thấp, thể-thao, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím tím, sai gân, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt tay, cầm máu, cầm thủ, xoa đều khỏi hết, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý). Phòng Tích « CON CHIM » ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Lý, Cao-Mên, Lào.



RƯỢU CHÔI HOA - KỶ
Hộp lớn : 150 gr
Hộp nhỏ : 80 gr

MỘT TRANG THƠ

KHI MÙA XUÂN ĐẾN

— Em là cả mùa xuân đẹp
Đã đến trong khi vũ-tru sâu
Trại là muôn cây, ngơ ngác gió.
Chiến như buồn lắm phủ sương mau

Mây hợp nhau vào, e sợ lạnh
Giòng sông chán nản, chảy, im lìm
Quên in bóng, bãi dâu xanh lướt
Một bọn người run rết đợi thuyền

Nhưng khi xuân đến, trời như đôi
Bát nhả mùi thơm chớm nhụy đào.
Nắng cũng tương bừng xò gió lạnh
Muôn màu cùng thắm, đẹp như sao.

Anh là vũ trụ mùa đông ấy
— Nay đã vì xuân sống lại rồi.
Ngất cảnh muôn hoa tung với gió.
— Hoa hãy hiệ ảnh của xuân vui.

Viết sau đêm Noel
Dao-lai.

Đám hội

Mùa xuân ửng, ông tôi lên tận lỉnh
Đón tôi về xem hội ở làng bên.
Suốt ngày đêm chiêng trống đánh
vang rền,

Người lớn, bé mê man về hát bội.
Những thanh cu tha hồ khoe áo mới
Và tha hồ nổ nước kéo di xem.
Các cụ già uống rượu mãi gần đêm.
Tò mò điểm chơi đều không biết chán.

Những con bé áo xanh đôi chị ăm
Đề đi theo đám rước lượn quanh
làng.
Các bà đồng khàn đỏ chạy loảng
quăng,

Đón các khách thập phương về dự hội.
Một chiếc kiệu dương đi dừng bước
lại.
Rồi thỉnh linh quay tít mãi như bay.
Một bà già kính cần chấp hai tay,
Đứng vai mãi theo đám người bí mật,
Trên bãi cỏ dưới trời xuân bát ngát,
Một chị đương đưa ngựa tít trên không.
Cụ lý già đứng lại ngừng đầu trông,
Mắt hấp háy nhìn qua đôi mục kính.

Mấy cô gái nép gần hai chú lính,
Mà đỏ như bên lên đứng ôm nhau.
Chiếc ô đen lẳng lẳng tiến ra cầu,
Tìm đến chiếc san màu bay trước gió.
Bác nhà quê kiểng chân nhìn ngấp ngó,
Rồi reo lên cho ai nấy cùng trông
Đoàn trái dài vùn vụt giữa giòng

sống
Người lớn nhỏ trên làn nước lạnh.
Bọn đó vật trước đình thì sức mạnh
Mình cỡi trên gán cốt nổi như tưng
Tiếng reo hò khuyến khích dậy từng

con
Lăn tiếng trống bên đường khua rộn
rã.

Bên mấy chiếc khăn vuông hình mỏ
quạ,
Đứng chen vào chiếc mũ trắng
nghênh ngang.

Bọn trai quê bá cổ cạnh có hàng,
Vờ mua bán để lăm câu chuyện gẫu.
Một chú sầm dạo đàn bên chiếc
chậu,

Mắt lơ mơ nghe ngóng tiếng gieo tiền.
Thằng bé em đôi mẹ bế lên đèn,
Xem các cụ trong làng ra cử lễ;
Tiếng chiêng trống chen từng hồi

lặng lẽ,
Những bóng người trịnh trọng khê
đi lên,

Những cánh tay áo thụng vãi mờ
huyền,

Đang diễn lại cả một thời quá khứ
Mà đất nước, non sông cùng cày cỏ
Còn thuộc quyền sở hữu của Linh
thiêng.

Khi lễ xong một cụ đứng trên thềm,
Giơ bánh pháo cho người kia lại đốt.
Bọn trai gái đứng xem đều chạy rạt,
Một thằng cu sợ hãi khóc bi bẽ.

Người đi xem nhiều bọn đã ra về...
Trên đường vắng lá dề rơi lác đác,
Ôc xa rúc lũng hồi trong xóm mạc,
Trời đỏ hồng sau những trái đồi

xanh,
Đàn chim hóm nhón nhác gọi trên
cành.

Vết tháp trắng in dài trên đồng vắng,
Tiếng chuông tối nhứt khoan trong
gên lặng,

Lăn trống chèo vắng vắng phía làng
xa

Của đám dân nó nước dưới trăng tà...

Đoàn-vân-Cừ

Tâm sự vua bếp

Ngồi ngắm nghĩ, lăm khi chết điếng,
Dưới cội trần cũng tiếng bà vua.
Nhưng mình suy rộng nhìn xa
Vững gì xé bếp « ngự » mà để Vương.
Càng ngắm nghĩ càng thương duyên

số,
Má hồng này đen, ô vi ai ? !
Nói ra « đồng nghiệp » họ cười

Nín đi nông nổi ai người biết cho,
Há tự ý xưng cô đạo quả,
Ngồi « vương » này trời đã sắc phong
Tối thay mũ miện, áo rồng

Nguồn cơn nghĩ đến, khiến lòng lại
đau.

Quần thần rất con hầu, đứa ở,
Lũ tôi đòi dờ dờ, ương ương.

Sớm hôm làm rộn miếu đường,
Cải nhào mồm muối cà tương ăm ăm.
Mà làm đứa vô tâm, vô ý,
Chỉ làm liều cốt dĩ xong tay.

Cơm rạo, canh rớt không hay,
Nhiều phen đầu cổ trảm dây ướt đầm.
Còn làm chuyện thương tâm quá thế,
Hại chồng trên chín bề trị vì

Ôi quyền! ôi thế! ôi uy!
Nhiều phen cái lưỡi mèo kia cũng nhòn.

Song nghĩ lại suy hơn tính kỹ,
Đề một ngày tức vị đăng quang
Đời phen nhẹ mặt, bẽ bàng,
Miễn sao còn chiếc ngai vàng thì thôi!

Hy vọng để đến hồi tiêu diệt
Cơ đồ này rồi sẽ ra sao ?
Loài người tiến bộ đã cao,
Lò xây, bếp diên thay vào đồ rau.

Nhưng suy nghĩ tới câu số mệnh,
Dù để, vương cũng thịnh, cũng suy,
Đành nếm nước sống qua thì,
Miễn quá về đồng đô kỳ càng may

Nhưng mất nước triều bày ra đó,
Loài người kia nó cổ duy tân,
Một mai bếp cũ hết dần

Từ thành thị đến thôn dân chẳng còn.
Tới lúc ấy nói khôn mà được,
Biết về dân mà nước non đâu ? !
Sang Tây hay chạy sang Tàu ?

Hừ! « ngôi vua bếp » từ lâu không
còn.

Mình lo ruột héo gan mòn,
Mà hai « khòm » cứ nhơn nhơn cả
ngày

TRẠNG LƯỜNG

THƠ ĐƯỜNG

Kỷ tương linh

Lệ nhãn linh hầu đồng bất luận,
Mỗi kinh cao xứ tức hồi đầu.
Đạo tri biệt hẳn tây lân thượng.
Ưng nhâm lau cau độc tự sâu.

BẠCH CƯ DI

THƠ DỊCH

Gửi cho Tương-linh (1)

Lạnh rơi nước mắt công không trở lại;
Ngaoán lại, đôi khi bước nài đôi.
Xa biết lâu tây sau lúc biệt,
Lan can buồn tựa một mình ai !

Vu-diên thái hoa

Vu-diên thái hoa nhân,
Tự ngôn hoa tương tự.
Mình-phí nhất triều tây nhập Hồ,
Hồ trung mỹ nữ đa tu tử.
Nãi tri Hán địa đa minh thù,
Hồ trung vô hoa khả phương tỵ.
Ban thanh năng lĩnh xử giả nghiên
Vô Diêm phiến tại thâm cung lý.
Tự cổ đồ nga mỹ,
Hồ sa mai bạch si.

LÝ THÁI BẠCH

THƠ DỊCH

Lời hái hoa ở nước Vu - diên

(Giọng thơ này từ vua Vũ-đế nhà Lương
đặt ra, người sau hay bắt chước.)

Vu-diên, (2) có gái hái hoa,
Nói rằng: hoa với mình ta khác nào?
Mình phi (3) thương khách má đào,
Đất Hồ một sớm sa vào cõi lầy.

Biết bao gái đẹp Hồ đây,
Hồ người chết uổng, thương mảy
kém ai !

Hán kia, lăm ả mây ngài;
Đất Hồ hoa vì với người thua xa.

Xấu thời như vẽ đẹp ra;
Vô-Diêm (4) nhan sắc thể mà vô cùng!
Từ xưa ghen khách má hồng,
Sót ai rằng trắng vùn trong cát Hồ !

TÂN ĐÀ

1) Tương linh là tên tự của người
đàn bà, có lẽ là phụ nhân của tác giả.

2) Nước Vu-diên ở phía tây Hán, cách
Trường-an 9670 dặm.

3) Minh-phí tức là nàng Chiêu-quân,
vì vua Văn-đế nhà Tấn, tên húy là Chiêu,

cho nên lánh chữ Chiêu mà gọi như vậy.

4) Vô-Diêm là một người con gái rất xấu
mà rồi vào cung vua Tề, làm vương phi.

Docteur
Cao xuân Cẩm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :
BỆNH HOA LIỄU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại :
188, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách «Nói chuyện nuôi con» của
bác sĩ làm có bán tại hiệu Nam-
Kỳ, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. GIÁ 0p.35 một quyển

Docteur ĐẶNG VŨ HỖ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :
Bệnh hoa liễu — Bệnh đàn bà
Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh
Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 — 7
Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh
16 & 18 Rue Richand — Hanoi
(đầu phố Hội-vũ)
Tél. 242

Bà giáo Pháp có bằng Cử-Nhân,
giấy ở Đông - Dương đã lâu
ngày, nhận giấy nói tiếng Pháp
cho các bà, các cô biết tiếng
Pháp, nhưng chưa quen nói.

HỎI TẠI

67, Phố Trường-thị, 67
HANOI



NG lý Hát cầm gậy chạy
vội lên:

— « Gậy cụ ».

Ông Hoạch nhớ lời
lý Cúc dặn, chống
gậy đi lom khom cho

ra về một ông tiên chỉ lão.

Các ông lão, từ ông tám mươi
trở xuống đứng dậy một loạt chào.
Ông Hoạch ngồi riêng hẳn ra một
cái sập, cái sập mà năm ngoái,
năm kia, ông thủ chỉ trước đã
từng ngồi.

Ông im lặng nín thin thít, không
đồng ý như... một ông tiên-sư
trong lão làng.

Ở văn chỉ, cụ tuần và các cụ cũ,
tù là chân khoa mục (chỉ có chân
khoa mục mới được dự) bắt đầu
tế đức [Không Tử. Hôm nay, các cụ
bày ra tế ngoại tán, nghĩa là tế
ngoài sân vào để cho làng nước
xem thỏa thích, nhất là được xem
cụ tuần mặc đại bào đứng chủ tế
dưới bốn chiếc lọng xanh do bốn
anh mặc áo nậu đỏ cầm che.

Mỗi khi chước từ, phường trống
nghe, phường bát âm nổi lên. Bốn
chị ở đầu nhà què ở hai bên giải
vũ, đi lại múa nhạc sau lưng cụ
tuần. Mặt chị nào chị ấy thướt ra
như cán tàn. Hai cánh tay giờ ra
ngang phé, bàn tay xòe đủ năm
ngón như tay ech. Thân cứng đờ
xoay đi xoay lại một chỗ như
chiếc trục.

Ấy thế mà, thiếu các chị, huồi tế
sẽ mất vẻ long trọng. Và phần nhiều
người đi xem đều chú mục vào các
chị hơn các cụ. Họ nhìn các cụ mãi
cũng đâm chán, nếu không có bọn
« nhà tơ » đến làm vui mắt họ.

Xong ba tuần rượu, các cụ lễ tạ.
Một tràng pháo dài một thước tây
treo từ cành soạn tàu rũ xuống nổ
ran. Trẻ con xúm xít tranh nhau
vỗ. Chúng nó xô đẩy nhau để cướp
một vài chiếc pháo ngồi về đốt ở
đỉnh của chúng. Các cụ có đình của
các cụ thì chúng cũng có đình của
chúng. Đình của cụ xây gạch, lợp
ngói, có những hàng cột to vừa

người ôm. Đình của chúng bằng
dăm bảy viên gạch chồng lên nhau.
Chúng cũng có tượng, có mâm bồng,
hát hương, đồ thất sự, tàn quạt, cờ
lọng đủ cả. Các cụ rước, chúng
cũng rước. Không có trống, có bát
ấm, có pháo thì chúng dùng mâm
thay vào vậy. Sau này chúng nhón
lên sẽ nhường đình lại cho con đề
nhập bọn với các cụ.

Tràng pháo nổ vừa dứt tiếng thì
nhà hội đồng bên này nổi trống.
Các cụ lão tế thiên địa một cách
giản dị. Cụ tiên chỉ lễ trước, rồi
theo tuổi cao thấp đến lượt các cụ
lão khác.

Lễ xong, các cụ lại đến ngồi chỗ
cũ Hàng chục mâm cam, mâm cau
bày suốt dọc từ sập cụ tiên chỉ trở
xuống, trông như hàng hoa quả
bán ở chợ. Những con cháu các
ông vào lão năm nay chen nhau
vào lễ các cụ để cầu được trường
thọ như các cụ.

Chiều, hội tan, các cụ lão bỏ cau,
cam vào khăn gói mang về.

BÌNH ĐÂM

Từ hôm ông hội làm xong chức
vụ một ông đại bá trong bữa tiệc
mùng ở nhà ông tiên chỉ thôn, từ
hôm ấy, không ngày nào ông không
chê chén, không đêm nào ông
không tổ tôm với các cụ cụ.

Hãy nói bảy ông lão sáu mươi
trong thôn Tiên của ông thôi. Theo
đúng lệ, mỗi ông phải « sáng » một
tiệc rượu mời làng, một tiệc rượu
mời thôn, một tiệc mời tư vấn.
một tiệc mời tư vũ, một tiệc mời
khu xóm, một tiệc mời họ. Sáu tiệc
cụ ấy, chóng ra, mỗi ông cũng
phải làm trong ba hôm. Và muốn
được tươm tất, mỗi ông phải tốn
ít ra mười lăm, mười sáu con lợn,
ngót hai trăm thúng gạo, vừa nếp
vừa tẻ, hơn hai trăm chai rượu
một cốt chè tươi, hàng mớ cau,
hàng thúng giầu khổng. Ông nào
muốn sang lại còn thêm vài chục
bao thuốc lá, vài chục gói chè tàu.

Thế mà ông đại nhà tôi thì làng

CON TRÀU

TIỂU THUYẾT của TRẦN TIÊU

(Tiếp theo)

cũng có ông, thôn cũng có ông, tư
vấn, tư vũ đều có ông, duy chỉ có
yến lão là không, vì ông chưa đến
bực lão.

Đừng tưởng cứ có tiền làm cỏ
là có người vác mồm đến chén đâu.
Ông nào có tính kiêu căng, ngày
thường hay khinh bỉ bắt nạt đám
xã nhưng, thì lúc này sẽ biết tay
họ. Chẳng thế mà ông lý Cầu khu
trong, giàu có tiếng, muốn làm to
mà không sao làm được. Chỉ vì
đám xã nhưng bảo nhau không đến
làm cho hôm đầu cỗ bàn của ông
ôi thôi.

Tuy vậy, lệ làng rất rộng. Ông
nào nghèo túng, ra xin làng mời
chay, nghĩa là giầu nước suông
cũng được. Làng không bắt bẻ.
Nhưng ai đã có của hay có thể nhờ
anh em, bà con giúp đỡ thì không
khi nào chịu cái nhục ấy.

Thấm thoát nay đã mồng bốn
tháng hai. Ông hội lại ra nhận chức
đại bá. Ông lại bắt đầu đo đạc từng
bước đi, thận trọng từng lời nói,
hống hách, bắt bẻ từng li từng tí
để bảo vệ cho thể thôn.

Hôm ấy ông đến « túc trực » ở
đình Trước khi ra đi, ông dặn vợ
dặn con trông nom nhà cửa như
một người sắp đi xa hàng tháng.

Ông cần thận thế cũng phải. Vì
một khi tới đình, ông phải luôn
ngày đêm ở đấy cho đến ngày
mồng mười là ngày đóng đám, rồi
lại bận công bận việc tiếp khách
tiếp khứa cho đến ngày mười tám
là ngày đã đám.

Vừa chân ướt chân ráo, ông đã
lo sửa sang chỗ ngồi cho ra phết
chỗ ngồi một ông đại : một chiếc
án thư phủ màn quần bằng nỉ đỏ
thêu long, ly, quy, phượng kẻ đàng
sau và ngay sát cạnh sập ông ngồi.
Giữa án thư, một cái đồng hồ quả
lắc, hai bên, một cái đọc bình và
một cái đá gương. Cạnh ông ngồi,
một cái tráp sơn thên, một tráp
khảm cảnh hồng con bướm, chung
quanh thành khảm tứ quý.

Trước mặt ông, một cái diều ông,
xe dài uốn cong và một cái khay
khảm trong đề bộ đồ chè.

Rong rã ngót nửa tháng trời, ông
không bước chân ra khỏi cửa. Com
nước đã có người bưng ra, quần
áo thay đã có người mang đến.
Hầu hạ, sai vặt đã có thằng mỗ
chạy đi chạy lại. Đủ biết làm được
đại bá cũng khó lắm thay !

Nhưng ông đại cũng không đến
nổi quạnh hiu, lui thủ một mình
một bóng. Ngày đêm đã có các ông
cụ đến hầu chuyện, hầu tổ tôm,
hầu rượu để mua vui cho ông đại.
Song hôm nào cũng hai bữa chén
thì ông đại lấy tiền đâu mà thế
mãi được.

Ông bèn nghĩ ra một kế : mỗi
khi tổ tôm, cứ đến hội cuối cùng,
đánh được độ dăm ván, là ông ra
lệnh nghỉ để lấy tiền góp còn thừa
đưa cho thằng mỗ « sáng » đồ
nhảm. Như thế vừa tiện cho ông
khỏi phải phiền đến người nhà
đem com, vừa tiện cho các ông
cụ khỏi mang tiếng đến quấy quai.

Mỗi lần com no rượu say, các ông
nói chuyện huyền thiên, kể hết
chuyện làng đến chuyện thôn, hết
chuyện người đến chuyện nhà. Chỉ
khó các bà cụ làm lụng vất vả để
lấy tiền cung phụng các ông.

Hôm nào thiếu chân tổ tôm, các
ông ngồi rồi đem giấy bút ra kể
những tên làm lễ và ngồi hát. Có
nhiều tên các ông không sao viết
được, phải viết chệch đi. Thí dụ
như tên Mèng, các ông viết ra mèn,
tên Bưng các ông viết là bình rồi
nhí nháy hai nét chấm ở bên. Một
ông bàn viết những tên ấy ra quốc
ngữ cho tiện. Ông đại và mấy ông
nữa nhao nhao lên cụ : « Không
được ! không được ! chữ nho ra chữ
nho, quốc ngữ ra quốc ngữ, không
bất nhạo thế được ». Viết xong, các
ông đem dán lên tường để công
chúng biết.

Thỉnh thoảng lại một anh xã cầm
cái đĩa trên đề một ché cau để lên

MUỐN ĐƯỢC

Răng trắng, lợi đỏ, miệng cười tươi
nên dùng thuốc đánh răng

Eclat d'argent

Có bán khắp mọi nơi và ở

Pharmacie du BON SECOURS

52, phố Đồng Khánh, Hanoi — Tél. 454

ECLAT D'ARGENT NICOTA

chế riêng cho người hút thuốc lá dùng.

Cất tờ quảng cáo này đem đến các nhà đại-ý lấy một ống thuốc échantillon

là gần, gần tại nói: « Bầm cụ đại, thầy con chẳng may yếu đau, con là trưởng, phải ở nhà phụng dưỡng, vậy xin cụ cho phép em con đi thay ».

Thế là:
— Bầm cụ đại, bây giờ con mới nhớ ra rằng: con có trở ông cậu. Vậy xin cụ đại cho phép con cáo. Cho hay không là quyền ở ông đại. Nhưng ông cũng hỏi qua ý kiến các ông cậu, biết trước rằng họ sẽ trả lời: « Cái đó còn tùy lượng quan đại ».

...Rồi đến ngày mùng chín, một ngày tấp nập nhất trong đình thôn Tiền; lúc này ông đại mới là ông đại. Ông đi đi lại lại suốt giọt đình, sai bảo, truyền lệnh, thét oang oang: « Đường thứ đầu? các anh bày thật! ngày hôm nay là ngày gi, các anh đã biết. Thế mà anh nào anh ấy cứ ý thần xác ra thôi... Khán Đại anh đi mời ông từ đến ngay có việc cần, nghe chưa? đi chóng - vánh lên tí. Còn anh quần Ất thì đến nhà ông Cựu Hạt xin lấy hai cây chuối, cây chuối gì mà có hoa đỏ ở ngọn ấy mà. Anh cứ nói xin cho cụ đại cầm lọ thờ thánh thì đầu tiếc đến đầu ông ấy cũng phải cho, nghe chưa? ... Thằng mỗ đầu? À, mày đấy à. Mày chạy đến dâng cụ cán Bích, nghe chưa? mượn cụ cái thang để treo y môn, nghe chưa? Mày cứ nói mượn cho cụ đại là được rồi, nghe chưa? »

Một ông râu tóc đã hoa râm, đeo mực kính trắng, trông đạo mạo như một cụ đồ nho. Cả từ cách vuốt râu cho chí dáng điệu đứng nghiêm và nhâm nhâm các câu đối, đại tự. Kể chữ nghĩa, ông cũng chẳng kém gì cụ đồ nho. Nếu có khác thì chỉ khác ở chỗ ông không hề dạy trẻ và xuất thân làm lý trưởng. Ông bước lên thềm đình vừa vuốt râu vừa hỏi:

— Cụ đại gọi tôi có việc gì đấy?
Ông đại đương đứng nghiêm bức cửa võng, quay ra:

— Ấy kia, cụ cụ từ, tôi vừa cho khán Da đi mời cụ. Cụ có gặp hân không? Hay hân đã đâm sả vào đám sóc đĩa nào rồi.

Ông từ vội trả lời:
— Tôi vừa ra đến quán thì gặp hân. Tôi có nhờ hân tí việc. Hân về đây bây giờ.

Ông đại làm ra vẻ nhọc mệt:

— Cụ tính, suốt từ sáng, không lúc nào rời tay, rời mồm. Độ hai,

ba hôm như thế này thì phát ốm... à này cụ, cụ mở rương bảo họ đem cỗ kiệu bát cống ra bày đi thôi. Cụ đem cả cờ quạt, tàn tán, « này khác các cái » để cho họ lồng vào cán đem cắm cả ra sân cho trọng thể. Cả áo nậu áo niề nừ, cụ ạ. Vì chiều nay còn « nghiêm áo » để mai rước.

Quần Ất vừa trở về, cầm cây chuối đứng sau ông đại đợi lệnh. Ông đại quay lại:



— Sao lại chỉ có một cây thôi, hử?

Quần Ất, tay vẫn cầm nhăm nhăm cây chuối:

— Bầm cụ đại, cụ cụ chỉ còn có mỗi một cây thôi.

— Thế anh có theo ông ấy ra vườn không?

— Bầm có ạ. Con cũng chỉ thấy có một cây thôi.

Ông đại hai tay vát ra sau lưng, đâm đâm nhìn cây chuối, thở dài:
— Bực nh, làm thế nào cho cân đối bây giờ... À, hay là anh đưa cho tôi một cây chuối ngự con và chặt cho tôi lấy một bắp chuối để tôi cắm vào ngọn cho nó cân đối với cây kia.

Ông từ đương soạn cờ quạt, nói thêm vào:

— Thôi cụ ạ, cây có cây không cũng được, can gì phải cắm thêm

thôn ấy rước.
Xã Chính nhanh nhẩu, gần tại, thưa:
— Bầm cụ đại, con nghe thầy nói thôn Thượng, các cụ sợ đường trơn nên chỉ rước từ thôn Thượng đến đình thôn Thượng thôi.

Ông đại cười, nói:
— Anh này sao mà lần lữa thế! Quyền ở thánh chứ quyền đầu ở các ông ấy. Thánh ngài muốn đi đâu, lúc rước mới biết được. Anh này rõ lần lữa.

Xã Chính cười một cách ngầy ngổ:

— À vâng, con tại cứ tưởng muốn rước đi đâu là tùy ở các cụ. Con rõ lần lữa quá.

Ông đại không để ý đến câu trả lời của Xã Chính, quay ra nói với ông từ:

— Cụ từ ạ, nghe việc thần thánh cũng lạ. Như năm ngoái, cụ cầm nh ở không ư?

Đức thánh thôn ta ngài vừa ở miếu ra, lên bay thẳng đến thôn Hạ, rồi lại bay thẳng đến thôn Thượng. Thế mà, qua thôn Trung, ngài không vào. Thì ra đương làm sao thì âm làm vậy. Đức thánh thôn ta với đức thánh thôn Hạ, thôn Thượng chả là thượng đẳng thần à, nên các ngài mới thân với nhau. Còn đức thánh thôn Trung vốn là đức thánh bà, lại mới được có Trung đẳng thần thôi. Thế nào mà ngài không vào.

Ông từ mỉm cười:

— Đức thánh bà thôn Trung, mỗi khi qua đình ta hay miếu ta, vẫn tạt vào ngồi hàng giờ đấy nh.

(Còn nữa)

Trần Tiểu

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYẾN
HOANG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaudeau
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 678

Rỗ mặt, Sẹo lồi, Lúm thịt,
Son trâm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô.

Sửa bằng máy điện và thuốc, hỏi tại

MY VIÊN AMY 26, PHỐ HÀNG THAN, HANOI

Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, và nở tròn đẹp mãi, thân thể son sấn đều đặn, dáng đi đáng hoàn toàn xinh tươi.

Mille Hà chỉ dúp tất cả vẻ đẹp như massage, maquillage, v.v...

TIỀN TRI NĂM 1939

Tình hình thế giới

DƯỚI ĐÂY là lời một nhà sử học chứ không phải một nhà thiên văn học Ông đã sưu tầm trong các tài liệu dôi dào của hết thảy các thời đại, những lời tiên tri về tương lai mà ông cho là quan trọng hơn cả. Chúng tôi chỉ kê ra đây những việc... còn phần tương lai sẽ định đoạt.

Nước Pháp — Chính thể Dân chủ sẽ bị tiêu diệt — chừng mười năm nữa. Chính thể Quân chủ sẽ thể chân. Một vị vua thuộc giống Louis XVI sẽ trị vì ở Avignon vì Paris sẽ bị tàn phá, tiêu diệt. Cuối năm 1939 tuy có nhiều việc khó khăn trong chính trị, nhưng không đến nỗi xảy ra chiến tranh. Song người ta rất lo ngại cho những năm sau. Một nhà tiên tri có nói từ năm 1903: « Làn thề nhất người Đức vượt qua nước Bỉ (1914) và lần thứ hai vượt qua Thụy-sĩ ».

Tây-ban-Nha — Phái binh dân tuy thua nhiều trận nhưng rốt cuộc sẽ thắng (vào Juillet 1939). Franco vì có những điều không được thỏa

thuận với Ý và cũng vì quân Marocains nổi loạn, sẽ bị đổ.

Ý-đạt-lơ — Nước Ý sẽ là một bãi chiến trường và đây rầy xác chết. Vua và giáo hoàng sẽ phải chạy trốn trong khói lửa. Một ông vua, sau khi đánh phá Bourgogne, kéo quân vào Ý và tự ý lên ngôi nhưng dân chúng không chịu. (Phải chăng đó là Hitler với cái trục Bá-linh — La-mã). Trong năm 1939 quân Phát-xít sẽ có biến lớn, Mussolini sẽ kém dần thế lực và bị phần.

Đức — Nước Đức cũng sẽ có biến lớn và sẽ phải cầu cứu người Á châu (hẳn là Nhật ?) Đảng Quốc-gia xã-hội sẽ chống chọi với phái giáo chủ. Nền tài chính sẽ lung lay; nổi bất bình của dân mỗi ngày một lớn, song năm 1939 cũng tránh được chiến tranh. Ngôi sao của Hitler bắt đầu mờ, chính sách độc tài cuối năm 1940 sẽ bị đổ.

Anh — Tương lai cũng không được « sáng sủa ». Cả thuộc địa lẫn mẫu quốc sẽ bị lung lay... « Con báo (Anh) sẽ bị con vung (Đức) bại và mất một phần lớn những đất đai ở ngoài biển khơi » (Lời một nhà tiên tri nói năm 1750) Một cuộc đồng minh Anh-Mỹ sẽ không thành. Cuộc bang giao Anh-Pháp sẽ nhạt dần. Sẽ có một quốc tang và chính thể trong nước sẽ thay đổi.

Nga — Quân Nga sẽ tới tận sông Rhin nhưng không thể qua sông được (lời nhiều nhà tiên tri) chính thể Xô-viết chắc chắn sẽ đổi thành chính thể đại nghị và Staline có thể bị ám sát. Trong năm 1939 chính thể hiện hành còn vững.

Bỉ — Không có chiến tranh tuy người ta ngại sẽ có cuộc mưu phản (1940-1941) Nền tài chính và chính trị sẽ khá hơn.

Nhật — Cuộc chinh phục sẽ rất khó khăn và hao người tốn của. Nước Tàu sẽ thắng.

Trung hoa — Không có trận thua trong năm 1939; sẽ thắng trận rất khó khăn. Năm nay một nhà chính

trị tai mắt sẽ chết.

Mỹ — Có nhiều việc thay đổi lớn, Tổng thống Roosevelt sẽ tái cử và trúng cử.

Nói tóm lại, tình hình chính trị Âu châu có phần khó khăn, nhưng trong năm 1939 còn tránh được chiến tranh.

Lời tiên tri về các người quan trọng của Thế giới

Adolf Hitler. — Nhiều nhà tiên tri đồng ý rằng sao của Hitler hiện đang sáng tỏ nhưng từ nay trở đi sẽ mờ dần. Chính những bạn hữu ông sẽ khởi loạn và giết ông.

Benito Mussolini. — Cũng như Hitler, ngôi sao sáng của Mussolini đã mờ dần. Nhiều nhà tiên tri quả quyết đến cuối năm 1939 ông sẽ bị ám sát.

Edouard Daladier. — Đã đến tận bậc công danh. 1941 — 1942 là thời kỳ đáng lo ngại nhất. Người ta lo đến Septembre 1939, nội các Daladier sẽ đổ.

Albert Lebrun. — Ông sẽ không được tái cử tổng thống nữa, và ông rất hài lòng vì có lẽ chính ông cũng không muốn.

George VI. — Năm 1939 vua yếu lắm. Người ta đoán năm 1941 ông quận Windsor sẽ lên kế vị.

Staline. — Ông sẽ ốm, sẽ bị mổ và sau đó sẽ đổi chính thể hiện hành thành chính thể đại nghị. Có nhiều bạn ám mưu phản nghịch. Ông có thể bị đồng trí ám sát.

Chiến tranh có xảy ra không?

— Một trận dữ dội sẽ xảy ra ở Âu-châu. Người và vật sẽ chết như rạ. — Khắp trái đất sẽ nhận nhận trộm cướp và nhất là nước Pháp. Ba phần tư dân số Pháp sẽ chết. — Pháp sẽ lấy lại những đất đai bị chiếm, và hơn thế nữa.

Sẽ có xảy ra chiến tranh, nhưng năm nay và cả sang năm... đều chưa đáng lo ngại.

(Emile Ribas — Vn)

M. lược trích



— Cụ nhìn đời bằng con mắt bi quan quá.

Giải thưởng Văn - Chương năm 1938

NHỮNG Giải thưởng Văn chương năm 1938 ở Pháp đã làm vang rầy báo giới Pháp và hoàn cầu. Trong nhiều giải, việc định đoạt phần thưởng rất gay go khó khăn, những hội viên trong ban định thưởng phải cân nhắc, lựa lựa khát khe để chọn một tác phẩm, và trong số nhà văn dự thi có những nhân tài tương đương. Như trong Giải thưởng Phụ nữ (Prix Fémina) năm nay, ban hội đồng định thưởng đã phải bỏ phiếu tới mười lần.

Cuộc định giải bắt đầu cũng với một bữa tiệc. Sở hội viên có mười sáu bà. Lần bỏ phiếu thứ nhất có những mười hai cuốn được các bà chú ý đến. Nhiều hội viên có bệnh tật người mình lựa chọn, như là Lucie Delarue-Mardrus, suốt bữa tiệc cho tới lúc ăn tráng miệng, vẫn không chịu bỏ nhà văn Pierre Lagarde. Song cuộc tranh đấu gay go hơn hết giữa ông Félix de Chazournes và bà Marie Mauron: họ lần lần số phiếu ngang nhau. Rồi các Félix de Chazournes thắng với cuốn « Caroline ou départ pour les îles ».

Giải thưởng Liên đoàn nhà văn (Prix Interallié) là cuốn « La Conspiration » của Paul Nizan. Cuốn « Souvenirs de tir aux hommes » của Pierre Frédéric cũng được hoan nghênh không kém, vì Paul Nizan chỉ hơn có một phiếu. Song cứ lấy lý mà xét thì người ta còn có thể bàn cãi về việc định thưởng kia, vì trong hai mươi phiếu, số phiếu tối thiểu phải là mười một, thế mà Nizan chỉ được có mười, mà Frédéric được chín.

Những thứ thuốc đã chờ

Bán giải

TRONG MỘT THÁNG NỮA

Lậu cấp hành 0\$60 bán 0\$45
trùng Giang và Lậu kinh niên 1\$50

NGUYỄN KHÍ TUYỆT NỌC LẬU là để cho sự bồi bổ được nhanh và khỏe hơn bệnh. Chỉ dùng vài ba hộp đã có kết quả nhưn tiền.

KIÊN - TINH CỐ - KHÍ

Đại-bổ sinh-dục hạch, 1p.20 bán 0p.80

Những người khí huyết hư nhược tiền thiên bất túc hay những người khí huyết hư nhược, người xanh xao gầy yếu, nhất là tinh và khí đều bị suy kiệt, lại bị hạch sinh độc đều hư suy, sinh ra di tinh, mộng tinh, lãnh tinh, nhất là tinh, lại bị tinh, liệt tinh, liệt dương, đường sinh dục mưng mủn và tắc trở nên đau đớn, nên dùng thuốc KIÊN TINH CỐ KHÍ ĐẠI BỔ SINH DỤC HẠCH



THẦNG NHỎ. — Thưa cụ, nhân dịp Tết, ông xã con thấy cậu Toe thích pháo nên...

LÝ TUỆT. — Sang sướng quá.

THẦNG NHỎ. — ...Nên ông Xã con cho đem sang mười bao hương để cậu đốt pháo.

LẬU CẤP-HÀNH. — Mới mắc hay đã lâu mà mủ xám, xanh hay vàng ra dầm dề buốt tức, đại được một bài hay rặn được vài giọt nước vàng đục, nóng cùng rất đau đớn, qui đầu dính ướt, nóng bỏng quang, hay cường dương thì chỉ được một vài liềm THUỐC LẬU CẤP HÀNH Blennoracure N° 001 của Đ. T. Y. V. là lập tức bệnh sẽ cắt nhẹ được 6, 7 phần. Dùng tiếp tới 3, 4 lần bệnh sẽ khỏi hẳn! Đã vậy thuốc lại dễ uống, không mệt nhọc.

LẬU KINH NIÊN. — Như thời kỳ trên má không chữa hoặc không gặp thuốc hay, về sau sáng dậy thấy có một chất bít chặt miệng sáo, hay chảy ra một chất dầy dầy như rỉ gà, to chuối, nước tiểu vẫn đục, nặn ngọc hành thấy có giọt mủ chảy ra, trong người mệt nhọc, có lúc gầy gầy sốt, đại tiện táo, nóng bức trong lòng... tất phải dùng THUỐC LẬU KINH NIÊN Antiblennoracure N° 001 — B của Đ. T. Y. V. Thuốc này có cái đặc điểm chỉ dùng một vài liều những chứng trên đã bớt được quá nửa mà cũng không hại sinh dục không mỗi một vật vơ.

Sau khi khỏi hẳn bệnh nhân muốn được kết quả mỹ mãn thì cần phải dùng theo lon thuốc BỔ NGUYÊN KHÍ TUYỆT NỌC LẬU Antiblennoracure N° 003 của Đ. T. Y. V. vì phần nhiều người bị lậu không những sức lực đã suy kém, và nguyên khí lại kiệt quệ nữa và còn thấy nước giải vàng, có vẩn đục, miệng đắng hơi ướt, mắt mờ, người mỏi rã rời, hình vóc xanh xao bắp thịt rệu, đêm ngủ mộng tỉnh, giao hợp không bền mà khi xuất nóng bức. Cho nên phải dùng tiếp thuốc BỔ

một phần trắng. Nhưng viện Hàn lâm Pháp lại các nhà văn theo một luật định riêng khiến cho trong nhiều trường hợp chỉ một nửa mà đã là đa số.

Giai Goncourt năm 1933 đã đánh cho cuốn « L'Araigne » của Henri Troyat. Đến lượt bộ phiếu thứ năm « L'Araigne » được năm phiếu — phiếu của ông chủ khảo kể làm hai. « Bruno » của François de Roux được bốn phiếu và Georges Blond một phiếu. Là phiếu kể làm hai của ông chủ khảo đã lợi cho H. Troyat. Ngoài phiếu của Rosny Aîné, ông Troyat đã được phiếu của các ông J. H. Rosny jeune, Francis Carco, Roland Dorgelès và Pol Neveux. Ông sau này vắng mặt để bỏ phiếu bằng cách gửi thư, cũng như ông Lucien Descaves. Còn ông Léon Daudet từ đầu đến cuối vẫn bỏ phiếu cho Georges Blond.

Trong những lượt bỏ phiếu trước, nhà văn P. J. Launay với nhiều nhà văn khác nữa đã được một hai phiếu. Ông Carco — người trẻ tuổi nhất của viện Goncourt — đã vai vè và rống rống đọc lên hết cả (— Vì được một phiếu ở Goncourt cũng đã là một danh dự —), trong khi ông Leo Laguerre, muốn theo đúng luật lệ, định rằng chỉ có kết quả cuộc bỏ phiếu sau cùng là được công bố mà thôi, đã phải gơ tay lên trời!

Tác giả cuốn « L'Araigne » mới 27 tuổi. Ông vốn là người Nga, sang Pháp năm 1920 và nhập Pháp tịch. Tên chính là Léon Tarassoff, lấy biệt hiệu là Henri Troyat. Năm 1935, ông đã được giải thưởng Bình dân (Prix Populaire) về cuốn « Faux Jour » (khi ấy ông chỉ là một người lính thường), mùa hạ năm ngoái ông được giải thưởng Max-Barthou về tất cả những văn phẩm của ông và vừa qua cuốn « L'Araigne » chiếm giải Goncourt. Hiện ông làm biên tập viên ở nhà cầm sát quận Seine.

Xong giải Goncourt, đến giải Théophraste Renaudot, là giải liên đoàn báo giới. Ông Pierre-Jean Launay giật giải này, có được một phiếu trong giải Goncourt. Ông là thư ký bộ bên tạp báo « Paris soir ». Năm 1937 cuốn « Le maître du Logis » đã được hội đồng chấm thi giải Renaudot chủ ý lẫn, song cuốn « Léonie la bienheureuse » vừa được thưởng thi hội đồng cho là quá đích đáng.

M. thuật

L U' O' M L A T

Xã hội con trẻ !

Ở TWELGCHIGAN (Mỹ) người ta vừa mới lập nên một « Xã hội » trẻ con thứ nhất. Ở giữa một công viên đẹp để cấm người lớn qua lại, có một cái nhà có đồ đồ đặc biệt — và không thể gãy — trẻ con ở đấy hoàn toàn là chủ. Chúng đều lên năm tuổi cả, duy có một trẻ giữ chức trách trông nom là mười tuổi. Dưới quyền cậu giám thị ấy, các trẻ phải làm lấy việc nhà, nấu ăn lấy và xếp đặt lấy công việc hàng ngày. Luật lệ rất nghiêm nhưng chính trẻ tự bắt buộc vào khuôn phép không phải cần đến người nhón. Người nhón chỉ mua cái ăn và những thức cần dùng mang đến cho chúng thôi. Những người dân bé nhỏ ấy rời bỏ « xứ » mình năm lên sáu để vào trường học. Mục đích những người tổ chức cái việc thí nghiệm là lung lay là để xét xem những trẻ ở trong cái xã hội kia, khi đi học, có khác các bạn chúng vẫn sống ở trong gia đình không. Nếu việc thí nghiệm ấy có kết quả hay, người ta sẽ lập trong khắp nước Mỹ những « chính phủ tự trị » như thế cho trẻ.

(Marianne)

Vì sao có sương

NGUỜI TA gọi là sương hơi nước đọng lại thành giọt, buổi sáng và buổi chiều, ở trên lá cây hay những vật phơi ra ngoài không khí. Đó là vì cây, cỏ chứa nhiều nước và chấm dẫn hơi nóng, nên chóng lạnh hơn mặt đất, và vì thế làm cho lạnh chỗ không khí bao phủ cây khiến cho hơi nước đọng lại. Khi lạnh quá (ở xứ rét) thì nước ấy đông lại, người ta gọi là sương băng (gelée blanche).

(Marianne)

Người dùng điện thoại đầu tiên

NHỮNG người dùng điện thoại hẳn không ai nhớ đến bậc « lão thành » trong số khách dùng điện thoại : ấy là ông Hugh Neilson, người ở Toronto (Mỹ) mới mất năm vừa qua. Ông có thể được coi như người dùng điện thoại số một. Người ta đã đặt máy điện thoại ở nhà ông từ năm 1877,

lúc là ba năm sau khi phát minh ra điện thoại.

Nhưng các bạn chú ý rằng số điện thoại của ông hẳn là số « một » đầu, vì thời kỳ đặt máy điện thoại ở nhà ông, tên năm người dùng điện thoại người ta đều thuộc lòng — gọi tên thay cho số.

(Marianne)

Biển Rong bễ

(Mer des Sargasses)

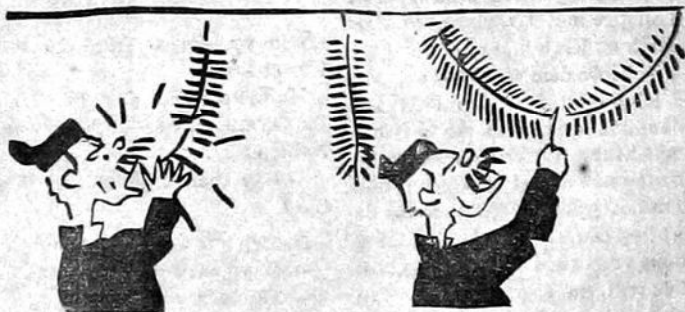
CÁI phần biển trong Đại Tây Dương ở phía đông bắc đảo Antilles đã mang cái tên ấy vì có chứa chất rất nhiều rong bễ. Rong phủ đầy một khoảng rộng trên bốn triệu cây số vuông, nghĩa là gần tám lần diện tích nước Pháp. Những cánh đồng cỏ lạ lùng trên biển ấy đã khiến ông Christophe Colomb phải ngạc nhiên. Còn những điều đáng chú ý nữa là vùng biển ấy có rất nhiều những giống vật nhỏ ở lẫn với rong, và cũng là cái đích để lươn ở khắp hoàn cầu kéo đến họp ở đấy.

(Marianne)

Những giống vật làm... « viên chức »

CŨNG có những giống vật — ngoài những giống nuôi trong các vườn bách thú — mà công quỹ phải gánh vác. Nhưng chúng không làm reo và đòi tăng lương bao giờ cả.

Ở Gibraltar, công quỹ phải trả lương một con lừa và nhiều khỉ.



— Thế này cũng như đốt hai bánh pháo một lúc, phải biết là kêu.

Cou mèo Refas ở kho b3: thành phố Luân đôn, chính phủ phải chi mỗi tuần là 1 shilling 6 pences, và những mèo ở thư viện Record Office 1 shilling mỗi tuần.

Ở Domingo, con mèo của tòa lãnh sự Buenos-Aires ăn lương 6 pesos một tháng.

Ở Pháp, những mèo của nhà bưu điện, để bắt chuột khỏi cắn hại những bao thư, chính phủ trả 4 quan một tuần lễ mỗi con.

Cũng có những mèo nuôi trong bộ Tài chính, và cũng có cả mèo nuôi trong bộ Chiến tranh.

Còn chó, ngoài những con dùng vào việc canh gác và việc tuần phòng, còn có những chó dùng riêng vào việc bắt chuột.

(Alm. Vermet)

M. dịch

SÁCH, BÁO MỚI

Nợ Thề, tập thơ đầu của Hoàng Văn Sự, in đẹp, bìa hai màu, giá 0p.20. Đoàn kiểm Diêm xuất bản. Tổng phát hành Imprimerie Nouvelle 58 rue des Graines. Mandat gửi M. Nguyễn ngọc Sơn.

Vườn xuân, tập văn chơi xuân, chơi Tết, do nhà Hương sơn Đường xuất bản. Mỗi cuốn giá 0p.20.

Contes et légendes du Pays d'Annam của F. Cesbron, capitaine aviateur, non 350 trang lớn, có tranh ảnh. Nhà in Thuởng phát Nam định xuất bản.

Tia sáng tuần báo xuất bản ngày thứ năm, cơ quan tranh đấu của « Tháng mười » do ông E. Ganofsky. Báo quán ở 108 Lacotte, Saigon.

hỏi hàng vạn vạn người

đặc biệt

m các báo từ ngày 10 Janvier 1939)

Sở y khi tuyệt nọc lậu, Sinh lực tuyệt hảo — Thuốc Giang-mai 1\$00 bán 0\$75

T. Y. V. thì các bệnh trở nên mạnh mẽ, tinh sẽ kiên, khí sẽ cố, người hồng hào khỏe mạnh, sự sinh dục được mười phần mỹ mãn.

ĐÀN-BÀ KHÍ-HƯ

Kinh không đều 1p.20 bán 0p.90

Dùng thuốc Đông-Tây-Y-Viện nhẹ 1, 2 hộp, nặng vài bốn hộp kết quả mỹ mãn. THUỐC KHÍ HƯ SỐ 012 không những trị hết khí hư, huyết bạch, còn bồi bổ cho sức lực thêm lên. Còn THUỐC ĐIỀU KINH SỐ 011 không những điều hòa cân huyết, lại giúp đàn bà được khỏe mạnh hồng hào thêm.

Nếu ai muốn biết thực trạng của các bệnh phong tình nên đến xem quyền Hoa

liều trừ căn do Đông-Tây Tùng-Thư biên soạn và xuất bản ngót 200 trang khổ rộng in mỹ thuật. Hạng giấy bouffant giá 0p. 76, giấy thường 0p. 52.

Đông-Tây Y-Viện

Tổng cục : 192, Hàng Bông Lớn (Rue du Coloa) — Hanoi

Chi cục : 15, Amiral Courbet — Saigon

Có đủ các thứ thuốc chữa bệnh người nhón và trẻ con (Ở xa gửi thuốc linh hóa giao ngân)

ĐẠI-LÝ : Haiphong Nam-Tân, Văn-Tân, 37 Paul Doumer, Namdinh Việt-Long 28 Chapeaux, Hà-dông Minh-Long 25 Nguyễn-bửu-Độ, Thái-Bình Minh-Bức 97 Piquet, Uông-bí Nam-thành, Sơn-tây Phó-tiến-Thịnh và Thái-Hoa của Hậu, Phú Thọ Librairie Cát-thành, Thanh-hóa Thái-Lai Grand'Rue, Vinh Sinh-Hoay 46 Foch, Huế Hương-giang 21 Paul Bert, Tourane Việt-quảng, Qui-nhơn Châu-thái R. Gialong, Thakhek Nhất-nhật-tân, Savannakhek Bồ-văn-Ty, Saigon Trần-văn-Cát 31 Charner Nguyễn-thị-Kính 30 garros, Dakao Đức-thắng, Tân-dịnh Vũ-Lai, Cholon Đỗ-phương-Quế và Bạch-Loan, 300 Marins, Mỹ-thọ Nam-Cường 61 Desveaux, Cần-thơ Bazar Tân-vân, Long-xuyên Trần-vân-Kế, Sa-dec Tân-phước-Thành.

Cần thêm nhiều Đại - lý

CON ĐU'ÔNG SÁNG

TRUYỆN DÀI của NHẬT LINH và HOÀNG ĐẠO

PHẦN THỨ HAI

I

CHIẾC ô tô rít lên một tiếng, rồi dừng lại. Kính mở cửa xe, nhảy xuống đường:

— Mời các «bô» xuống cho.

Kính vừa nói vừa xoa tay nhìn vào công đồn điền. Dáng người cao và đầy đặn, nước da ngăm ngăm đen, trông Kính ra vẻ rắn rỏi đáng yêu, nếu bộ râu mép cắt ngắn không vẽ lên mặt chàng một vết đen trơ tráo và sỗ sọc.

Kính chống hai tay vào cạnh sườn, đưa mắt nhìn chung quanh, bĩu môi:

— Ở đây thì buồn chết. Có phải không, chúng mày?

Không thấy trả lời, Kính ngạc nhiên quay lại. Trong xe, im phăng phắc như cảnh vật bên ngoài. Kính chau mày, gọi to:

— Viết ơi! Nghiệp ơi!

Có tiếng ngáp và tiếng trả lời uể oải:

— Cái gì thế? Đến rồi cơ à?

— Đến rồi.

— Thật à? Thích nhỉ!

Tuy nói vậy, Nghiệp vẫn nhắm mắt và xoay mình định ngủ lại. Trông vẻ mặt bơ phờ nhợt nhạt của bạn, Kính lầm bầm:

— Thức đêm mãi vào.

Kính chợt nhớ đến cuộc vui đêm hôm qua, mỉm cười. Trước mặt Kính, như hiện ra hết cả sự huyền ảo của tiệc rượu ở nhà Tinh. Những dáng điệu lơ lửng những câu nói sỗ sàng, những cái liếc mắt, nụ cười dí dỏm, bao nhiêu hình ảnh phóng túng của đục vọng, Kính tưởng như đương nhảy múa trên cánh đồng

tĩnh mịch, trong không khí trong sạch của buổi sáng xuân. Kính lặng yên nhìn kỹ nét mặt bạn. Bên cạnh cặp môi hơi thâm, Kính nhận thấy những nét rắn chạy vòng xuống cằm, và dưới vùng trán còn mịn màng, hai hàng lông mi cầm nguyệt ngọc trên đôi mí xung vi thức đêm. Kính nói một mình: «Cái thằng yếu quá» và một

gương cười sấp son, mỉm cười đáp:

— Sớm hẳn đi chứ lị. Tám giờ thì người ta còn ngủ, hiểu chưa?

Viết dụi mắt, cười phá lên:

— U' nhĩ. Chúng mình vào bảy giờ, sợ anh chị còn ở trong chăn kia đấy. Tháng mật nguyệt của người ta.

Nghiệp bĩu môi:

— Đã ba tháng rồi còn mặt

phải không mình?

Tinh cau có:

— Đốt anh đi.

Nhưng Nghiệp đã vào trong công, hai tay cuộn tròn bặc lên miệng gọi to:

— Có ai trong ấy không?

Có tiếng chó xủa. Nghiệp vội vàng lùi ra, nhún nhoe nói:

— Chính nó rồi, chúng mày à.

Mọi người đều cười ồ. Hiền chạy ra, chấp tay chào. Kính hỏi, giọng thân mật:

— Cậu có nhà không, anh?

— Bầm cậu con ra trại Chấn-suối à.

— Ra làm gì sớm thế?

— Bầm để xem phá rừng à.

Tinh nghiêng đầu xua mái tóc, mỉm cười hỏi:

— Phá rừng để làm gì cơ?

Nghiệp đáp:

— Hồi ngó gần lắm. Phá rừng để săn nai, chứ còn để làm gì nữa.

Hiền cố nhịn cười:

— Bầm không à. Cậu con có mấy mẫu ruộng.

Tinh phá lên:

— Thế thì tôi không ngờ gần rồi. Và cả anh Nghiệp nữa.

Kính nói:

— Chỉ đừng riển anh ấy, tội nghiệp.

Kính dẫn chữ nghiệp, lấy làm khoái trá. Nhưng không thấy ai để ý đến câu lộng tự của mình. Kính đổi câu chuyện:

— Thế chúng mình làm gì bây giờ?

Hiền kinh cần:

— Mời ba ông vào chơi, để con đi mời cậu con về.

Viết vừa ngáp vừa nói:

— Ở không được. Đợi thì buồn chết.

Kính lấy tay ấn còi điện, bầm:



nổi lo sợ vẩn vơ tràn vào tâm hồn chàng.

Muốn xua đuổi ý nghĩ, Kính thò tay qua cửa kính đập vào vai Nghiệp:

— Dậy thôi. Ngủ gì mà lảm thế?

Nghiệp mở một mắt ra, hỏi:

— Mấy giờ rồi?

— Tám giờ.

— Thế thì còn sớm quá.

— Tám giờ mà còn sớm!

Tinh đã thức giấc, ngồi soi

nguyệt mặt nghiêng gì. Tôi cho cậu cả Duy đã chán như cơm nếp nát rồi. Nó đương đợi chúng mình như phúc tinh.

Nghiệp cười ngặt nghẹo, từ trên xe nhảy xuống lão đảo vừa đi vừa hát:

— Sông bao nhiêu nước cũng vừa.

Trai bao nhiêu vợ...

Nghiệp ngảnh lại nhìn Tinh, mỉm cười ranh mãnh:

— ... Cũng chưa bằng lòng, có

Mùa thu đã tới, nóng lạnh bất thường, gió lạnh thổi qua, đàn ông, đàn bà, trẻ con, người nhón hay bị phát sốt rét đều rất lấy làm khó chịu.

Các người nên mau mau dùng thuốc của hiệu KHANG - KIẾN THỐI - NHẬT - TÂN chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nên mua thuốc THỐI - NHẬT - TÂN của hiệu Khang-Kiến để sẵn trong mình để phòng khi bị phát sốt rét.

Tên này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 10.



BỆNH TAO BÓN

Lặn, mới, nặng nhẹ, nên mau dùng «Bác Ái Thần-Linh Tế» sẽ đỡ tức tức ỷ lãnh bệnh. CẢM NHẬT, HỒN MÊ, PHÁT BAN, KINH PHONG

Thuốc BÁC ÁI TRẦN CHÂU TÂN, thời bệnh trong 15 phút.

Bán tại BÁC ÁI ĐƯỢC HÀNG, 100 Bđ Tổng-độc-phương — Cầu

ĐẠI-LÝ: Trung-kỳ: Nguyễn đình Tuyên, Thừa Khánh Nha-trang; Thủ

Lai thành thư Thanh-hoa; Trần văn Thăng Qui-nhơn; Nguyễn quy Thuận

lương; Trần-thị-như-Mân Huệ; Tạ ngọc Liên Quảng-ngãi; Trần Bá Tự

hóa; Maison Chao-who Ninh-hóa; Lê văn Cam Đa-lai và Trần Tuấn Phú

Bắc-kỳ: Maison Ich Tri Ninh-binh; Vũ kim Ngân Lao-kay; Trần

Thuy Phế-lý; Nguyễn thuy Ngân Cao-bằng; Nam Tân Hải-phong; Trần

văn Ra Thất-binh; Vinh Sinh Bắc-ninh; Maison An-Hà, Chi-Lợi Hà-nội;

Lê công Thịnh Thái-nguyên. Lào: Lê đình Tinh Vientiane; Nhật-nhập-Thu

Chakhek; Lê khắc Nhơn Pakse; Nguyễn xuân Hoe Savannakhet; Ban-

Phuong Phnompenh và khắp cả Nam-kỳ.

— Hay là ta đến trại xem.
Viết tựa đầu vào nệm xe, giọng mệt mỏi :
— Phải đấy. Ta lại được ngủ thêm một giấc nữa.
— Hiền nói :
— Bầm cũng gần đây thôi ă.
— Vậy thì anh lên đây, dẫn đường cho chúng tôi.

Kính quay xe trở ra đường cái quan. Mọi người đều lặng yên. Tiếng máy đều đều như du ngủ, Tinh lìm lìm mắt, nhìn ra ngoài. Những thân cây trắng to dần lên rồi vụt biến ra đường sau, xa xa dãy núi Tam-đảo chỗ khuất sau mây, chỗ hiện ra, xanh mượt như nhung. Nhưng Tinh không để ý đến sắc đẹp của cảnh trí, Tinh ngáp và vắn vơ nghĩ :

« Đêm hôm qua thức khuya quá. »

Tinh thấy mình mệt mỏi, tiếc đã nhận lời đi thăm đồn điền Duy : « Giá ta ở nhà ngủ thì phải. »

Vừa nghĩ, Tinh vừa nhìn Viết ngủ gật ở bên cạnh. Cái mặt béo búp búp, bóng lên như thoa dầu, nghèo xuống một bên vai, trông thô bỉ và ngờ ngác như những cái thủ lợn bày ở tủ hàng của nhà bán thịt. Cảnh đồng mờ ấy, Nghiệp trông nhỏ và gầy như một bộ xương, ai đem phủ lên một lần da nhăn nheo. Tinh rùng mình khi nhận thấy ở trên nét mặt của hai bạn

cũng có vẻ mệt mỏi, rồi rồi của những người chơi bởi quá độ. Buồn và chán, Tinh ngán đi chỗ khác, nhưng một giây sau, nàng đã cầm gương soi và lấy bóng ra đánh phấn lại, vì nàng cảm thấy nhan sắc mình cũng kém tươi.

Bỗng Tinh nghe tiếng Hiền nói :

— Bầm đây ă. Cậu đỗ ở bên cạnh cây lao sao kia.

Chiếc xe vụt xuống đồi rồi ngoan ngoãn đỗ sát bờ lau.

Viết tỉnh giấc, phán năn :

— Thế thì phiền nhỉ !

Nhưng Tinh đã mở cửa xe bước xuống :

— Cũng chả phiền. Đi bộ một tí cho dần gân cốt, anh Viết ă.

Và một lát sau, năm người len lỏi trên con đường nhỏ. Tinh đã quên hết cả nỗi buồn, nhí nhảnh như con chim non. Chốc chốc nàng lại đứng lại, kêu lên, khiến mọi người mỉm cười. Là vì họ thấy nàng ngạc nhiên trước những sự rất tầm thường, trước

rách của suối Bạc.

Tinh thích trí, vỗ tay.

— Suối Bạc, cái tên hay nhỉ. Chắc ở đây có mỏ bạc, phải không bác ?

— Bầm không ă. Cậu con thấy suối có nhiều nơi nước đổ xuống trắng xóa như bạc nên đặt ra cái tên ấy.

Và Hiền lấy tay vỗ vỗ :

— Kia, cậu con kia rồi.

Mọi người đều cúi xuống nhìn.

Qua vòm lá, họ nhìn thấy một người đứng ở dưới bờ suối, hai tay dút vào túi quần, im lặng như đương mãi ngắm nghía một vật gì. Hình người ấy in lên nền xanh non của cây cỏ, cứng cáp mạnh mẽ trong bộ quần áo chèn. Màu vàng xăm hòa hợp với những sắc chung quanh.

Kính buột miệng kêu lên :

— Duy !

Duy giật mình ngoảnh lại, tay phải đưa lên trán để nhìn cho khỏi chói mắt.

— Kính đây à ?... Vào đây... mời cả vào đây.

Chàng vừa thấy lỗ nhỏ mấy bóng người, và gọng găng bước lại, nét mặt tươi cười :

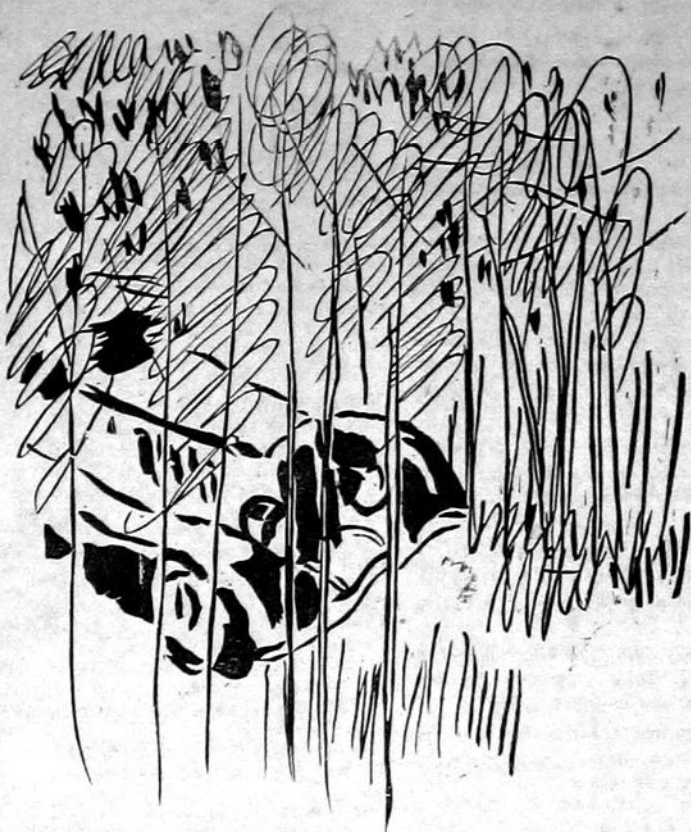
— Ô, lại cả Nghiệp nữa này. Cậu Viết nữa. Và cô Tinh cũng chịu khó vào đây được.

Một chút buồn như chợt đến ám vùng trán rộng, nhưng chỉ một giây sau, cặp mắt Duy đã trở lại tươi và sáng. Cả một kỷ vãng, chàng đã chôn cất một nơi, nay đột ngột hiện ra với những hình ảnh rõ rệt, những màu âm đạm. Tuy nhiên Duy vẫn có cái cảm tưởng rằng những người vừa đến chàng đã quen biết ở một tiền kiếp nào, đã lâu quá rồi, ở một thế giới nào, xa xôi lắm, nay bỗng tự dưng đến với chàng trong một giấc mộng. Chàng tự nhủ thầm :

« Có lẽ vì cuộc đời trụ lạc của ta cũng là một giấc mộng. Chỉ có cuộc đời trong sạch, tươi sáng ta đương sống mới là thực thôi. »

(Còn nữa)

Nhất Linh và Hoàng Đạo



Ngày Nay

Tuần báo ra ngày thứ bảy

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng tấy

và xin trả tiền trước

Một năm 6 tháng

Đông-dương	4\$20	2\$20
Pháp và Thuộc-địa	4. 80	2. 50
Ngoại quốc	8. 50	4. 30
Các công sở	8. 50	4. 30

Ngân phiếu gửi về :

M. le Directeur du **NGÀY NAY**

TÒA SOẠN và TRỊ SỰ

80, Av. Gand Bouddha, Hanoi

Giấy số 874

Kính cúi xuống hành lái nhìn sang bên cạnh. Thấy chung quanh rừng núi bao bọc, chàng ngạc nhiên, hỏi Hiền :

— Đâu ? Có gì đâu ?

Hiền chỉ một con đường nhỏ lấp vào trong cây.

— Bầm còn phải đi bộ một thôi đường nữa.

một đóa hoa rừng, trước một cây trúc dốt vàng hay trước một chiếc mâm non.

Bỗng Tinh hoảng hốt, đứng dừng lại :

— Có tiếng gì thì thăm các anh ă.

Ài nấy đều lắng tai. Hiền nói :

— Thưa cô, đó là tiếng róc

Thương vợ ta phải thương cách nào cho vợ biết ta là người thật thương vợ

Người biết thương vợ nếu có mua hạt kim cương cho vợ đeo, cũng chưa phải là biết thương vợ. Thương vợ mua cho vợ một cái xe ô-tô hòm, chiều đi chơi mát cũng chưa phải là biết thương vợ.

Người biết thương vợ, biết tội nghiệp cho vợ thì không lúc nào đáng thương hơn là lúc vợ có thai, mang nặng đẻ đau khổ sở trăm bề. Phận làm đàn ông cũng đáng tìm cách nào cho vợ đỡ đỡ chút khổ. Cái khổ nhất là lúc vợ sinh đẻ. Ta nên nhớ mua cho vợ hai chai thuốc **DUỠNG THAI** hiệu **NHÀNH MAI** uống trước khi sinh. Uống được hai chai thuốc này rồi khi chuyển bụng, đẻ liền và đẻ mau lắm không đau bụng chút nào. Đứa nhỏ sinh ra khỏi các bệnh sởi, đẹn và không quặt quẹo.

Thuốc này hay lạ lùng lắm, cho đến đẻ con so đứa bé lớn sinh cũng hết sức dễ dàng và cũng không biết đau bụng là gì.

Tôi vẫn biết việc sinh đẻ là hệ trọng. Nếu món thuốc hiệu **NHÀNH MAI** của tôi không thật hay, tôi làm quảng cáo nói dối, mang tội lớn và hiệu thuốc tôi không thể đứng vững được. Ai có dùng rồi cũng khen thuốc hay như thuốc tiên, vì uống nó khi sinh đẻ lạ thường và không ai ngờ được có một món thuốc hiệu nghiệm như vậy.

Thuốc có bán khắp Đông-pháp. Giá mỗi hộp 1p.00.

Tổng phát hành Bắc-kỳ :

NGUYỄN - VĂN - ĐỨC

11. RUE DES CAISSES - HANOI

Hat san

Làm gì mà hăng hái thế?

Ngày Nay số 148 :
La presse du Tonkin prend opposition contre le projet d'augmentation de la taxe sur le papier journal.

Ý chừng ông thợ xếp chữ cho râu « prend position » chưa được mạnh nên thêm râu « op » vào hẳn. Hăng hái quá!

Tập quát! Tập quát!

Viết Báo số 742, trong mục Hai-phong, bài « Boxe » :

Cặp Thường, Lân thứ hai này chắc hẳn hẳn bà con nghiện... đâm một cuộc gặp gỡ gay go, say sưa...

Nghiện đâm thế, hẳn « bà con » này có bệnh đau lưng cả? Nếu vậy gặp Thường, Lân thì say sưa thực. Có khi tỉnh cả người ra nữa ấy!

Dở vợ?

Cũng trong bài ấy :

Cặp Ninh — Tiếp tay đấu trong hôn hiệp nhưng có phải đấu từng ấy hiệp mà không gay go đâu? Tiếp vừa bị... mồ và nặn rọt và cũng vừa « dễ » con trai, lại dụng Ninh một con gà mới, tất phải thận trọng.

Đề con trai thì đã có vợ Tiếp chứ việc gì đến Tiếp? Hay là Tiếp đã dục để họ vợ sau khi họ mục tặc của con?

Cổ nhiên thật!

Thời Vụ số 100, trong bài « Độc quyền chữ Uồng tinh Vệ » :

Thì ra với ông này, chữ Uồng tinh Vệ vẫn là độc quyền của mấy ông Tào. Ở-nam-tràng không được động đến cái độc quyền ấy.

Cổ nhiên Dương Cửu chỉ là một người lỗ mãng mất dạy, chúng ta không nên vì thế mà nhặt cái tinh thần thiện Việt-Nam.

Người Việt nam với nhau thì lúc nào chẳng thân thiện! Hay Việt-nam là Việt-nam — Nam-hoa.

Hân hạnh!

Viết Báo số 744, mục Hai-phong, bài « Một người cụ-ly ngã xuống hầm tàu gần chết » :

...Chàng may bị trượt chân ngã xuống hầm tàu say chết. Mọi người chạy lại vực được bác lên đưa vào nhà thương điều trị. Bệnh tình bác rất trầm trọng không biết có qua



No ba ngày tết

khỏi được không.

Sở cảnh sát đã đến tận nơi làm biên bản.

Đến tận nơi kia ư? Sao chẳng ngồi nhà mà làm biên bản cho phải tiện hơn không?

Người nào, của ấy

T. T. T. Năm số 18, truyện lạ Bài lai cảo :

Những bài đó, chúng tôi quý báu như một nhà thiên văn học mới tìm ra được một ngôi sao lạ ở cùng dãy không gian.

Nhưng nói đến « cùng dãy không gian » thì lại chỉ có những hàng không biết thiên văn là có gì cả!

Thời cục thành cục

T. B. T. Văn số 6541, trong bài « Đức sẽ đứng về phe Ý nếu có chiến tranh » :

Có mấy nhà chính khách Mỹ công kích Mỹ, nhưng xét ra toàn thể dân Đức vẫn có cảm tình với Đức.

Cứ đọc một câu trên này người ta cũng đủ thấy việc thế giới rắc rối... lung tung tùm tùm rồi!

Đười ươi giữ ống

Viết Báo số 747, trong bài « Căn cải tạo đời sống hương sư » :

Với số lương 10p., bạn tôi đã bán cái sức tàn (sau bốn năm học với một cái võ... chuỗi trong tay)...

Năm bốn năm cái võ chuỗi trong tay? Sao ông bạn ấy kiên nhẫn thế? Mà năm nó làm gì? Để ngồi cười với ai vậy?

HÂN ĐÃ SẠN



Ấm ba tháng hè

VUI CƯỜI

Của T. T. Cung

« Le tết » là tết

Lý Toét hỏi :

— Toe ơi, chữ tết gì là tết.

TOE (con lý toét) — Lơ tết là tết ư.

— Khốn nạn! tao cho mày đi học năm năm giờ nay mà bây giờ mày học được lơ tết là tết, lơ nhất là nhất. Thôi học hành thế thì đi về! Vô ích!

Những con vật dễ cười!

Giờ cách trí, thầy giáo hỏi trò Ba :

— Anh hãy kể những con vật đáng để cười.

TRÒ BA — Thưa thầy, con lừa, con lạc đà, con voi v.v. v.v.

THẦY GIÁO — Và gì nữa, nói mau!

TRÒ BA — Thưa thầy, v.v. và con cá chép ư.

Của B. quang Tịnh

Thắp đèn

Mùng một tết, bà Éch sang xóm nhà lý Toét. Bác lý đem ra mời một bình rượu cức, và hai đĩa mứt, bánh.

Bà Éch vừa nói chuyện vừa chén hết nhẵn cả mứt và rượu.

BA ÉCH — Bác lý ơi, nhờ bác bảo thắp Toe no thắp thêm một cây đèn cho sáng, bác!

LÝ TOÉT — Anh này mới lạ chứ, trời mới ba giờ chiều, đang còn sáng sao anh lại bảo thắp đèn?

BA ÉCH — Bác bảo sáng á? Thế sao mắt tôi không trông thấy gì trong bình rượu và trong đĩa bánh cả.

Mấy tuổi

XOÀI — Năm nay mấy tuổi?

ÔI — Tao có nhớ tuổi tao đâu.

— Tháng này mới lạ chứ! tuổi của nó mà nó cũng không biết.

— Mấy nghĩ, tuổi tao nó lạ lắm, nó có nhất định đâu mà nhớ được. Năm nay tám tuổi, sang năm lại chín tuổi rồi, sang năm nữa nó lại vọt lên mười tuổi, chứ nó có chịu ở yên đâu mà nhớ.

Ăn tết

CON — Ba ơi, bà mua pháo làm gì nhiều thế, hở ba?

CHA — Mua để « ăn » tết, con ư.

CON phụng phịu — Thế sao ba không mua hồng, lựu có phải ngon hơn không?

Lấy gì

Mẹ Bé bưng cò lên để bán thờ, Bé hỏi :

— Mẹ ơi, để cò lên trên ấy thì ai ăn?

— Mày ngu lắm, để cúng tổ tiên chứ ai.

— Thế ngộ tổ tiên ăn hết mất thì lấy gì cho con ăn hở mẹ?

Của L. T.

Chạy gì mệt

T — Bác bảo chạy « vi tít » hay chạy « phóng » mệt hơn nào?

Q — Chạy « vi tít » với chạy « phóng »

THƠ NHAI

TÀU-NHẬT ĐÁNH CỜ NGƯỜI

Nhật với Tàu đương khi bàn học, Hét lên một cuộc cờ người. Nói rằng đấu sức mà chơi, Cầm ngoại thủy không ai được biết. Nào tướng sĩ đến ra cho biết. Đề đối ta cùng quyết một phen. Quân Tàu xuống, quân Nhật lên. Hai quân ấy chơi nhau đã lâu. Thoạt mới vào Nhật liền vượt cửa. Tàu vội vàng bỏ phía Bình, Thiên. Hai đội quân, Nhật ép hai bên, Tàu hoảng hốt Tàu liền thiên lý. Nhật lừa Tàu đương khi bất ý, Quyết đem tàu phá hủy Hán, Đông. Nước xe mã nghênh ngang tung. Pháo đạn chỉ còn hồng Nga, Diêu nữa. Nước Nhật hỏi : Sợ? Tàu rằng chẳng sợ!

Thua keo này quyết gỡ keo sau. Khi vui thân thiện tương giao. Khi buồn xương trắng, máu đào, lầy sây.

(Phỏng theo Hồ Xuân Hương)

HỒ-LÊ-Phồn

1. Ngoại thủy bay ngoại quốc cũng là « nước ngoài »

cũng chưa mệt.

— Thế chạy gì mệt?

— Chạy tết mới mệt chứ.

Đừng cãi

ÔNG PHÂN bảo vợ — Hôm nay là đầu năm, chúng mình đừng cãi cọ nhau nữa, may nhé?

BÀ PHÂN — Quái, tôi đã bảo với cậu hôm qua như thế kia mà! Hôm nay cậu còn nhắc làm gì?

ÔNG PHÂN gắt gỏng — Thì tôi bảo để cho cậu nhớ, chứ để cậu « oảng oảng » cái mồm toan.

BÀ PHÂN to giọng, có vẻ giận dữ — Thì cậu bảo tôi là chó hay sao mà oảng oảng?

Của Lê toàn Trung

Tốt mồm

— Chỉ ư! bình sinh tôi ghét cái thói nói lời dôi mách, dục ba dục bảy quá chừng.

— Phải đa chi, tôi cũng ghét cái thói đi hàng xóm nói chuyện thiên hạ lẩn, cũng như vụ chị kỳ Hai trai gái với anh phân Diên hôm nọ đó, ngoài tôi ra thì không còn ai hay biết cả, thế mà đến giờ tôi nói thì anh bưng đó chớ không hề nói với ai hết chị ư.

CẦU Ô

Tìm việc làm

— Có bằng Thành chung, muốn tìm chỗ dạy học ở tư gia để lấy tiền bạc thêm.

Hỏi M. Chương 22 Rue Saint (Etiage) Hanoi.

— Trẻ tuổi, đáng tin, có bằng Pháp Việt, biết đánh máy chữ, đã làm qua nhiều nhà buôn lớn tại Hanoi và chứng chỉ tốt, muốn tìm một chỗ làm. Muốn chắc chắn kỹ quỹ cũng vui lòng. Xin hỏi Mme Kim Quy 73 rue du Papier, Hanoi.

BỆNH VIỆN Bác-sĩ Vũ-Ngọc-Huỳnh

72-74-76 AMIRAL SEINES

(sau nhà Rượu)

Có đủ các máy chiếu điện và chữa bệnh bằng điện

GIẤY NỔI 322

CHUYỆN CÁI CẦU TRỐNG - MÀI

N GÀY XƯA có một anh chàng, ở một mình trong rừng, anh ta không biết nói tiếng người và cũng không ăn thức gạo như ta. Quần áo của anh thì toàn bằng các thứ vỏ cây mềm. Ngày ngày anh đi tìm các thức hoa quả để sống, tối thì anh vào ngủ trong hang đá. Ở vùng anh ở chỉ có một mình anh là người, còn thì là các loài chim muông, rắn rết cả.

Một hôm anh chợt nhận thấy mọi loài trên mặt đất đều có hang đàn bằng lỗ, con thì già quá, con thì mới sinh. Rồi anh dần nghĩ và tự hỏi sao anh, anh lại có một mình; và từ đấy, anh thấy ao ước muốn có một người nữa như anh. Sự ước ao và suy nghĩ đưa anh sự khó chịu, thêm muốn, mơ màng, là lạ; và nhiều đêm anh đang ngủ bỗng nhiên chồm dậy, rồi ngáy ngất thẫn thờ đến sáng. Có khi anh kêu lên và tự cho là mình có bệnh lạ lùng.

Ấy là năm anh đã mười sáu tuổi.

Anh Trống đang khi buồn bực khó chịu như thế thì có một ông tiên, tay cầm một cuộn giấy to màu đỏ thắm, đưa đến cho anh cuộn giấy ấy và nói rằng:

— Từ nay ta truyền phép cho con biết nói tiếng người để phân biệt với tiếng hú của con và cuộn giấy này thì ta cho con để con tìm bạn.

Nói đoạn, ông tiên biến mất. Anh Trống cầm cuộn giấy gỡ ra xem thì thấy sợi giấy rất nhỏ như sợi chỉ của ta bây giờ. Anh mừng quá, tự nhiên hát vang lên. Nhưng anh không hiểu sao lại tìm bạn bằng cuộn giấy được; anh bèn lững thững men theo bờ suối, vừa đi vừa nhìn sang bên kia, tự nhiên anh thấy vui sướng trong lòng. Đến một trái núi cao, anh cố leo lên rồi nghỉ.

Gió xuân đưa lại, nắng xuân chiếu xuống, trời xuân sáng lên, lòng xuân anh phơi phới. Anh cất tiếng hát, vừa hát vừa gỡ hết sợi to đỏ ra; lạ thay, anh gỡ đến đâu thì gió thổi dài ra đến đấy, anh bèn tìm nơi cao nhất, trèo leo ở trên mặt suối để thả sợi giấy cho gió đưa đi. Vừa gỡ, vừa hát. Trờ chơi ấy đã tới phút cuối cùng thì anh thấy sợi giấy như có người kéo. Mãi mãi anh quên cả sợi giấy ấy là của quý để tìm bạn, anh thấy giấy sẵn muốn tuồn đi thì anh vội kéo mấy sợi giấy to hồng leo ở nhóm đá nổi vào và nổi mãi. Dần dần các

loại giấy nhỏ đã hết, anh phải nhỏ các giấy to khác và cứ nối vào như một công việc quen tay. Các giấy to đã hết cả, anh phải buộc tạm sợi giấy anh đang cầm vào một gốc cây to. Rồi anh vào rừng kiếm thêm các thứ giấy to bằng cánh tay ra nối vào, tự nhiên giấy ấy lại tuồn đi. Anh mỉm cười như một người mẹ chiều con, lại buộc dây vào vào rừng tìm giấy thêm để nối nữa. Lần này thì anh không thấy giấy tuồn đi nữa, và chỉ thấy rung động như sợi giấy đang đang nắn phím. Anh buồn vì hết việc!

Nhưng lạ lùng sao! Bờ suối bên kia, tiếng ai vang hát. Anh giật mình, vội ngó xem thì thấy một người cũng giống như anh, nhưng nhỏ hơn và vui vẻ hơn.

Anh quên cả nguy hiểm, vội vàng nắm sợi giấy và truyền dần sang với bạn. Tới nơi anh thấy bạn anh có đủ điều tốt đẹp, anh thấy bạn anh có nhiều vẻ đáng yêu. Nhưng trời đã tối.

Đêm ấy anh không về hang cũ, theo bạn tới một cái động êm ấm. Anh hỏi tên thì bạn anh xưng là Mái, hỏi tuổi thì bảo mười lăm. Cùng hỏi nhau đến bố mẹ thì đều cười rằng không biết. Rồi Mái kể cho Trống nghe câu chuyện gặp tiên, ngài bảo Mái cứ men theo bờ suối để gặp bạn. Mái chỉ thấy sợi giấy đỏ bay trên đầu, bèn bắt lấy và kéo mãi cho tới khi thấy Trống.

Câu chuyện của Trống, Mái dần nhỏ mãi đi.

Sáng hôm sau, sương đã tan, mặt trời đã tỏ, chim vượn đã rộn rạo, muôn hoa cỏ đã tung bừng; Trống bấy giờ mới ngủ dậy. Từ hôm ấy, Trống không thấy khó chịu, thêm, mơ, như trước nữa và bệnh lạ lùng của anh tự nhiên cũng khỏi.

Hai người ở với nhau nay bên suối này, mai bên suối kia. Sự qua suối rất vất vả, nên đôi bạn bèn hết sức tu bổ cho sợi giấy ngày một to bền, dần dần không phải truyền bằng tay mà đi bằng chân như ta đi cầu.

Qua một năm, Mái đã được một đứa con gái, rồi năm sau đẻ một đứa con gái, và cứ như thế được cả thấy hai mươi người cả gái lẫn gái.

Loài người khởi thủy có từ đây.

Muốn kỷ niệm, người ta gọi cái cầu đầu tiên ấy là cầu Trống-Mái.

4. I. 39.

PHÙNG-HÃNG



B.H.

— Tết này, tôi treo một cái «cặp» cho các hội tác câu ở Bắc kỳ.
— Cái «cặp» đó chắc gọi là cặp Tết.

Câu đối Tết

DÂN CỦA NGHỊ VIỆN

Hồ xám lạnh lùng đi, còn tiếu dân cừu chưa nhá hết;

Mèo vàng nhanh nhẹn lại, kếm oai lữ chuột lẩn về hang.

Trần bá Quất

SỐ MÙA XUÂN

Có cóc, có đào, có thủy tiên chơi tết;

Thêm thơ, thêm ảnh, thêm câu đối vui xuân.

Đùng pháo nổ! Giắc Mờ-Tiền tường Thoát-lý Tục-lự;

Thoảng hương đào! Dấu-xe-củ mong Thừa-tự Gia-đình.

Oho aha

TỨC CẢNH

Đại bác Tàu lạc tới? Không! tiếng pháo đi đóm dậy nổ;

Hơi ngạt Nhật tràn sang? Đâu! khói hương nghi ngút tỏa mù.

Vanich

DÂN NHÀ ÔNG NGHỊ

Tối ba mươi đọc bài dít cua, đặt đầu cá và đầu tôm, vì nước vì nhà, lòng máng lễ đầu không chảy giề;

Sáng mồng một há to mồm ếch, nhìn mắt gà ra mắt phượng, này con này vợ, cổ thường chỉ trách nổi tơ vương!

Đỗ Như Tiếp

Tết tới, Toét tiêu tiền tung tóe; Xuân sang, Xệ sửa soạn xỉ xằng.

CÁU ĐỐI TẾT

Mới me, màu mè, mèo mở miệng,

Hung hăng, hậm hực, hồ hởi hươu.

DÂN NHÀ ÔNG LỰC

Vận xám bởi cái tên, đến nổi năm nay đành mất ghế;

Màu hồng nhờ chiếc pháo, cho nên phái ấy được cầm chuông.

DÂN CỦA TÒA

BÁO NGÀY NAY

Ngày Nay vừa mở cửa, tạch đùng, ấy Tết!

Ảnh Sáng vội xông nhà, đồ chó!, à Xuân!

Ông Phan văn Hùm trong Nam diêm thuyết bị sư tử đá đảo, nên ngày tết dân của cầu đối thách này để trả thù.

Hồ chứa vội đi, liệu liệu đã không mà tan xác pháo;

Mèo đùng hồng tới, coi coi đó kéo lại nát hồn xuân.

Nguyễn Nam Chi

DÂN NHÀ ÔNG XÃ

Khỏe khếch đôi giấy guốc, xềnh xoàng chiếc áo nâu, thế mà xuân xiếc mãi;

Lòng thông cặp bánh chưng, đi đệt chàng pháo tếp, ầu cùng tết tung lâu.

NGHỀNH TÂN TỐNG CỰU

Mèo tới, ào ào xiết kẻ đón đưa, hồng hách dương oai hồ;

Hổ đi, vắng ngắt còn ai tổng tiển, tiêu ngưu cụt tai mèo.

LƯƠNG LỢI!

ĐẸP và BỀN

Quần áo len của hiệu dệt NAM-HAI có đủ hai đức tính ấy. Kiềm tối tân. Ai khó tính đến đâu dùng cũng vừa ý.

Nam - Hai

TRICOTERIE

45, Rue du Lac - Hanoi
(trước cửa đền Ngọc Sơn)



MỘT CUỘC VUI VĨ ĐẠI

Cho' phiên Ảnh Sáng



ĐỀ DỰNG THÔN ẢNH SÁNG VOI PHỤC

có ông Thống-sứ Châtel bảo trợ

TẠI DINH THỐNG SỨ — VƯỜN HOA PAUL BERT — HỒ HOÀN KIẾM VÀ PARC AUTOS

18 - 14 và 15 tháng giêng ta

1— Nhà Hát Tây ngày 1er và 2 Mars :

ĐOẠN TUYỆT

Kịch của Nguyễn xuân Đào
soạn theo Tiểu thuyết của Nhất Linh

BAN KỊCH DANH TIẾNG THÊ LỮ

mang lên sân khấu

Một dịp thưởng xuân đích đáng của tất cả Hanoi thanh lịch.

2 — Dinh và vườn Thống sứ ngày 4 Mars :

ĐẠI HỘI VÀ KHIÊU VŨ

Bài tri của Lương xuân Nhị, Lưu văn Sơn, Trần văn Cần.

Trong hoa lá và ánh sáng cả một trời xuân thu nhỏ lại. Về tân kỳ lộng lẫy không nói hết được ra lời. Bao nhiêu phong lưu thượng khách của tất cả Hanoi, của tất cả Bắc-Kỳ sẽ hẹn hò nhau ở đấy. — Vào cửa 2 p.00, vé bán tại Đoàn sở, 28 Richaud, Hanoi.

3 — Vườn hoa Paul Bert ngày 5 Mars :

XE HOA

Bài tri của Nguyễn cát Tường, Đỗ Cung.

Ai nấy hãy nhớ lại sự vui trẻ của cuộc thi xe hoa Ngày Hội Sinh Viên năm xưa ! Những bức tiên nga ẩn dưới hoa ! Những thanh niên trá hình ngộ nghĩnh ! Tất cả cùng cười cùng đùa, cùng tung lên gió những trận mưa hoa giấy. Bạn Vũ đình Hoè người đã tổ chức cuộc thi xe hoa năm ấy, lại đứng tổ chức cuộc thi xe hoa năm nay với tất cả sự kinh nghiệm đã thấm thía được. Các Bạn hãy ráng chờ một ngày vui mà mười năm sau còn chưa quên.

4 — Hồ Hoàn-Kiểm ngày 3, 4, 5 Mars :

CẢNH BÔNG LAI

Bài tri của Lương xuân Nhị, Lưu văn Sơn, Trần văn Cần.

Suốt ngày chơi thuyền hoa, périssoire, yacht. Suốt đêm : Khiêu vũ ở Bông lai (Tháp Rùa) và thuyền chèo trắng ở trên hồ. Viên ngọc bích của Hà-thành sẽ lộng lẫy trăm màu. Cảnh Venise, cảnh Hương Giang sẽ hiện lên ở đấy. Điều mơ ước của tất cả chúng ta mọi khi dạo gót quanh hồ Hoàn-kiểm nay đã thành sự thật.

5 — Parc autos 3, 4, 5, Mars :

CHỢ' PHIÊN

Bài tri của Tô ngọc Vân và Trần An.

Vui vẻ và thanh lịch, bỏ hết những hàng quán nhỏ, thêm thật nhiều trò vui công cộng để ai ai cũng đều được vui đùa thỏa thích. Đó là những nguyên tắc cốt yếu của chợ phiên Ảnh Sáng. Chợ phiên Ảnh Sáng sẽ mở một kỷ nguyên mới cho những chợ phiên sau này.

khinh mạn tay rằng vẫn lễ phép.

Bọn mấy người đàn ông chăm chăm nhìn anh, tỏ ra vẻ ngạc nhiên một cách khôi hài. Một vài nụ cười không giấu vẻ mỉa mai. Người thiếu nữ nói :

— Tôi cũng rất lấy làm tiếc rằng không thể để người quý khách của

ngần. Hai anh tìm người khác thế chân Sung để Sung đứng hầu ngoài cửa buồng này.

Rồi ngánh về phía cửa trong, người thiếu nữ bảo hai người vừa bước tới :

— Các anh lúc nào cũng phải ở gần đây để cho ông Lê Phong sai

chăm chỉ sửa lại nhan sắc. Công việc tự nhiên và ngoan ngoãn có một thứ ý vị trẻ thơ khiến Phong phải lấy làm ngạc nhiên. Cô ta ngửa đầu ra kể lại một nét lông mày, tọ lại một chút môi, uốn éo ngón minh trong gương và sau cùng đứng lên lại gần Lê Phong



tôi ra chóng được đến thế. Vì lẽ gì ông Lê Phong sẽ biết sau. Chủ ý của tôi bây giờ là hãy lưu ông lại ở đây ít lâu. Xin ông coi đây như nhà của ông, một nơi tuy chật hẹp nhưng cũng đủ phòng sách, đủ báo chí bút giấy để ông đỡ buồn. Ông muốn sai bảo điều gì đã có người túc trực. Điều của chúng tôi xin ông nhớ kỹ là ông đừng tìm cách phụ lòng chúng tôi. Những người hầu hạ ông, nếu cần, lại là những người biết cản trở ông một cách rất khe khắt.

Người thiếu nữ đứng dậy đưa tay bấm vào thành ghế. Tức thì một hồi chuông vang vẳng ở đằng xa. Cô ta trông đồng hồ tay, ngánh bảo hai người đàn ông đứng sau :

— Có lẽ bây giờ anh Dũng đã tỉnh rồi. Miếng võ của ông Lê Phong để giúp anh ta ngủ đi một giấc

bảo. Anh Thức chỉ cho ông các buồng tắm, buồng ngủ. Còn anh Thịnh thì sẽ hỏi ông Dũng những thức ăn gì và ông dùng cơm vào những giờ nào. Tôi muốn rằng cái thời kỳ ông Lê Phong ở đây — có lẽ là rất lâu — ông không phải phân nản về các anh một điều gì. Các anh phải vâng lời ông như là vâng lệnh tôi. Duy có một điều ông muốn ra khỏi đây thì các anh không được phép chiều ý.

Trong bao nhiêu lời của thiếu nữ nói Phong không hề thấy một tiếng gì là hách dịch. Song những câu ngọt ngào ôn tồn đó được các người bộ hạ kính cẩn như một hiệu lệnh oai nghiêm. Bọn đàn ông cúi đầu lui ra. Người thiếu nữ uyển chuyển bước về một góc phòng, nhẹ nhàng ngồi xuống trước một bàn trang sức nhỏ xinh và

thân mật như một cô bạn âu yếm :

— Ông Lê Phong ở « nhà » nhé, tôi có việc cần phải đi không thể tiếp chuyện ông được bây giờ.

Cô ta toan nói thêm một câu gì, nhưng chợt ngừng, nhún mắt nhìn sững Lê Phong một hồi rồi lặng lẽ ra cửa.

Lê Phong nghĩ thầm : « Kỳ dị ! Kỳ dị thực ! »

Anh cẩn lấy môi, mắt dán lên cánh cửa vừa khép lại. Khóa trong ổ kêu lên mấy tiếng gọn giữa một sự im lặng ấm êm dịu dàng. Anh thoáng thả quay nhìn sự tĩnh mịch của khắp gian phòng, bụng bảo dạ :

« Lê Phong ơi ! Thế là mi bị tù rồi. »

(Còn nữa)

Thế-Lữ

Thuốc

THƯỢNG - ĐỨC

18, PHỐ NHÀ CHUNG — HÀ NỘI

(Có chi - cục và đại - lý khắp các phố Hanoi và tỉnh Bắc-kỳ)

Nhà thuốc ta danh tiếng nhất bây giờ, thì chỉ có nhà thuốc Thượng-Đức, vì chủ nhân là ông Lê-ngọc-Vũ, Hiên-trưởng trường Bắc-Nam Y-Học Hàm-thụ Học-hiệu, lúc nào cũng cùng bắt gặp các người trong ban khảo-cử tận tâm nghiên cứu và thí nghiệm cổ kim, chế luyện thành những thuốc cao đơn hoàn tán : xem về mỹ-thuật thì chẳng kém gì thuốc Âu-Tây, nói về công dụng thì không thua gì thuốc Nhật-Bản. Thực là một nhà thuốc duy nhất ở nước ta hiện thời vậy.

Tại nhà thuốc Thượng-Đức có phòng khám các bệnh hiểm, có phòng riêng xem mạch cho đơn. Ai muốn dùng thuốc chén, hay mời đón đi xem bệnh ở đâu đều được cả, và một khi bệnh nhân nào tin chữa, nếu thuốc không có cao đơn sẵn hợp vào bệnh mình, thì đều được chế riêng thuốc cho hợp bệnh, chữa đến kỳ khỏi mới thôi, tiền công nhà thuốc không cao, miễn là được chữa khỏi một bệnh khó khăn nguy hiểm là được rồi.

Các tỉnh Bắc-kỳ và khắp thành phố Hanoi bây giờ, phố nào cũng có nhà bán thuốc Thượng-Đức, đủ tỏ thuốc Thượng-Đức có tín nhiệm và cần cho quần-chúng là dường nào. Rồi ta sẽ xem, bóng cỏ và bóng biên nhà thuốc Thượng-Đức sẽ pháp phới và chói lọi cả ở hết thảy những thị quê và trong xứ Đông-dương.

Ở xa muốn hỏi bệnh xin thuốc theo tem trả lời. Muốn mua thuốc gì, sẽ gửi bằng cách lĩnh hòa giao ngân rất nhanh chóng. Thư từ đi

THƯỢNG-ĐỨC — Hanoi

Rượu Cốt Nh ất

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd Bđ Đồng Khánh HÀ NỘI

Vous lirez dans quelques jours les

« PLAINTES D'UNE CHINH-PHU »

Adaptation française du Chinh-Phu-Ngâm par

HOANG XUAN NHI

Collaborateur du Mercure de France

UNE RECOMMANDATION DE M. PAUL VALÉRY :

Monsieur Hoàng-xuân-Nhi a l'intention de faire éditer à Paris son adaptation française des « Plaintes d'une Chinh-Phu » ; je souhaite que ce projet puisse être exécuté et que ce poème, d'une sensibilité si curieuse et si raffinée, dont les lecteurs du Mercure de France ont déjà en connaissance, devienne ainsi accessible à une audience plus étendue. A en juger par la pratique approfondie que le traducteur a de la langue française dont il n'ignore ni les nuances ni les douceurs, il ne peut qu'être un serviteur fidèle de son langage natal, et son travail poétique constituer un lien utile entre d'Annam et la France.

Paris, le 23 Septembre 1938

Paul VALÉRY

(de l'Académie Française)

Prix 7 fr.

PARIS

Société d'Édition du Mercure de France)

N. B. — Tous mandats au nom de Hoàng xuân Nhi, 59 Bd, Jourdan Paris XIV

Lâu, Giang

Mắc lậu, tim-la, ha-cam, bất cứ nặng, nhẹ, mới hoặc đã lâu, chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế, 131 — Hanoi

Đã được khỏi rứt nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã có cách thử lấy. Nhận chữa khoán cả đàn bà, trẻ con. Thuốc lậu 0p.60 một hộp, Giang-mai 0p.70. Hạ-cam 0p.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong. Mai-1 inh 60-62 Paul Doumer, Haiduong, Ieb-Tri 41 Rue du Marché Ninh-binh.

EAU DENTIFRICE DU DOCTEUR PIERRE

Les maladies d'estomac, de l'intestin, les rhumatismes, la goutte, etc., proviennent généralement d'une mauvaise mastication et de mauvaises dents. Une bouche propre et bien aseptisée est à l'abri des maladies infectieuses comme la bronchite, l'influenza, etc.

Les travaux de Pasteur, de Koch, de Chamberland, et d'autres savants, ont démontré que certaines essences végétales : essences de menthe, cannelle, girofle, anis, etc., sont de véritables antiseptiques d'une puissance supérieure aux désinfectants chimiques et ne présentent pas, comme ceux-ci, une toxicité rendant leur emploi délicat.

Le Dr PIERRE, de la Faculté de Médecine de Paris, a su, un des premiers, utiliser ces précieuses qualités des essences végétales en les introduisant dans la thérapeutique de la bouche. Son eau dentifrice présente toutes les garanties et sa grande et vieille renommée est la meilleure preuve de sa supériorité.

AGENT EXCLUSIF

COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre — Hanoi



Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ TRICOTS và

Chemisettes

Xin nhớ : MANUFACTURE

CU GIOANH

68, 70, Rue des Eventails, Hanoi
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.
N.G. 191 xa rất dhaahgchón

TRÉ!!! ĐẸP!!!

Các Bà ! Các Cô !

Trong ngày ngênh hôn. Trước khi đi dự các cuộc vui, muốn cho nhan sắc được lộng lẫy thêm.

Còn ngày thường cần cho da mặt được luôn luôn mịn màng.

Xin mời đến hiệu thuốc

Bà HOÀNG - XUÂN - HÂN

67, phố Tràng-thị (Rue Bognis Desbordes)

HANOI

Do nhà chuyên môn sửa sang sắc đẹp phụ nữ ở Paris mới về, tốt nghiệp tại

MỸ VIỆN KLYTIA

PLACE VENDÔME

PARIS

? ? ?

Ba ngày xuân

— Tức là 3 ngày vui tạm đến bù lại sự khó nhọc dễ vất lộn tranh đấu với cuộc đời mắc mớ trong một năm dài... là ở ngày mà ta tạm xóa nhòa những sự thống khổ, nỗi đau lòng của một chuỗi ngày buồn tẻ.

Chơi xuân kéo hết xuân đi..

Ừ! thì ta chơi xuân, nhưng ..

Chơi xuân hãy nhớ đến ngày mùng xuân.

— Trăm công nghìn việc, bịnh tật ế chề, nhất là mùa viêm nhiệt sắp đến « Khí nhiệt độc » lại sắp có dịp mà bộc lộ, mà tàn sát thiên hạ..

— Bịnh « cảm nhiệt » khát nước, hôn mê bất tỉnh, đầu nặng mắt hoa cùng ban bạch ban cua, trái trời trái rạ; bịnh động kinh và bịnh đầu thống đều là các bịnh đại nguy hiểm.. nhưng vô hại! Nếu ta cứ nhớ tên thuốc « Bắc ái Trần châu Tấn » hoặc mua để sẵn trong nhà thì chẳng còn điều lo lắng.

— Tóm tắt « chơi xuân » mà biết nghĩ đến ngày « mùng xuân » thì chỉ nên nhớ đến hiệu thuốc « Bắc ái » là một hiệu rất nhiều phương thuốc hay lạ

BẮC ÁI

100 Bd TÔNG ĐỐC PHƯƠNG CHOLON

CHỊ EM



- Chỉ ơi chị đẹp hồ hồ.
- Duyên do chỉ nói và lời em nghe,
- Tình riêng chỉ nói đôi đôi,
- CƯỜI-LONG thuốc ấy ai đề nó hay,
- Cao uống nhan sắc càng thay,
- Hồng hào thơ thịch mặt mày tươi chong,
- Từ nay em uầy đề lòng,
- Mỗi tuần em uống CƯỜI-LONG một lần
- Việt-Nam, thuốc ay, thuốc thảo.

Thuốc đại bổ CƯỜI-LONG-HOÀN có bán tại:
VĂN-HOÀ Số 8 Hàng Ngang Hà-nội
 Các tỉnh đều có đại-lý

Thuốc bổ hạch

Vạn - Bảo

của giáo - sư **TRẦN-PHÚC-SINH**, trường Y-học Nam-kinh

Chuyên trị: Các nội-hạch làm việc không điều, nên thần-kinh hệ mất điều-hòa, con người không thể tự-chủ những ý muốn, rồi sanh ra đồi-tánh

Trị các chứng suy-nhược về tinh-dục của đàn ông và đàn bà. Suy-nhược về sự phát-dục, sự bản-tinh. Trị sự lãnh-dạm về phòng-dục của đàn bà. Đem lại cái « cực-diêm khoái-lạc » cho những người trong tuổi, bởi những nội-hạch của họ bị thiếu chất « **DUYỆT - HUYẾT - TINH** ».

Trị các chứng đau mỗi xác thịt, đau lưng ừ tai, bải oải gần cổ, vì phòng sự vô chứng, hoặc vì thuốc nhỏ chơi bởi vô độ. **Thuốc VẠN - BẢO** là sự tổng hợp các tinh-chất quý của động-vật, đem bồi bổ những nội-hạch cho nhân loại. Tăng chất « **Duyệt-huyết-tinh** » cho óc, cho thận, trứng dái của đàn ông và buồng trứng của đàn bà.

Thuốc **VẠN-BẢO** làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh như hồi niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp, da hết nhăn, thịt săn, vú nở v. v. ...

Thuốc **VẠN-BẢO** có đủ tánh chất khuê động, làm sống dậy những tế-bào đã hũ-rũ khô héo của những người già hóp, rồi làm cho tươi trẻ lên. Ngon cho con người đang phiền muộn, chán ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, an-đi, mặt nòng, siêng làm việc, thích phấn đấu.

Khi mua nên nói rõ thứ đàn ông hay đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00 1 hiệp là 4 hộp 15p.00
 (Gửi lãnh hóa giao ngân)

Tổng phát hành phía Bắc: **VĂN HOA**
 8 Hàng Ngang HANOI

Tổng phát hành miền Nam: **VÕ - ĐÌNH - DÂN**
 323 Marins Cholon, và các phân cuộc

Hai nơi trên đây có trữ 3 thứ thuốc có danh của **Phục-Hung Y**. Quán là thuốc Ho, Điện-xinh và CA-thinh, mỗi hộp 1p.00

VIỄN ĐÔNG LẬP BÓN

Hội Đông-Pháp vô danh hân vốn 4.000.000 phật Kăng, một phần tư để góp và Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng hạ Hanoi số 10
 Mòn tiền lưu trữ: 980.800p.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BÓN TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BÓN

Tổng Cục **GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN**
BẮT ĐỘNG SẢN CỦA BẮN-HỘI Ở HANOI
 30-32 Phố Paul-Bert - Giếng nói số 892 68, đường Kinh-Lập - Giếng nói số 892

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng DÉCEMBRE 1938) là: **995.150.33**

KỶ XỔ SỐ THỨ SAU MƯƠI SÁU Những số trúng số 30 JANVIER 1939

xổ hồi chín giờ sáng tại sở Quản lý ở số 68, đường Kinh-Lập, SAIGON
 Do ông Plaveret Giám-đốc hội Séquanise ở Paris chủ tọa, các ông Lưu Văn Lang, kỹ sư sở Công chính, Phúc Thinn, bán hàng tơ lụa ở phố Catinat Saigon dự tọa.

Những phiếu trúng số nhân theo số đã quay ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

CẢI CHÌNH — Về tờ xổ số tháng Décembre 1938 số phiếu 67.965 của **M. Lý thương Kiệt** đề hoàn lại 500p thì nay là bộ 2 phiếu 500p 59 666-A & B — Vì các phiếu đó không góp 1 ền không sòng phẳng, không được hưởng xổ số.

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra: 1954-1500-1053-24-2367-1063-141-2885-2968-1375-1118-2445-2814-345-2261-464-2773-2245-2236-635-2342-49-2839-2466-1754.

26-968 M. Ng. mạnh Tuong, 26 rue Monseigneur Deydier, Hanoi, phiếu 400p

28.375-PU M. Tran van Thuy, chủ kíp ở Gia, Saigon, phiếu PU 500p

57.635 Mme Phạm thi Hoe, C/o M. Dang, tổng sư ở bộ Tài chính, Hue, phiếu 500p

71.466 M. Phạm van Cat, làng Đạo Tu, Ung-hòa, Hadong, phiếu 500p

73.754 Phiếu này chưa phát hành.

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn hội phần

Những số đã quay ở bánh xe ra: 18060-23282.

18.060 Phiếu này xóa bỏ ở Hanoi

53.282

Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra: 1636-1110-765-158-1241-1470-2711-240-2086-115-1676-816-2238-68-2240-1154-953-69-983.

9.158 M. Ng. v. Sam, 9 phố Bonnard Saigon, phiếu 1000p

54.983 Phiếu này không phát hành.

Lần mở thứ ba: Khỏi phải đóng tiền tháng

Nhưng người có tên sau này trúng số miễn trị giá kể ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai

Những số đã quay ở bánh xe ra: 1849-2376-2054-1942-353-2946-1855-185-867-1750-2716-2037-1134-1441-1916-2016-1834-1925-1039.

10.942 M. Ho viet Tan, thừa phái ở bộ Tài-chính Hue, phiếu 500p

55.039 Phiếu này không phát hành.

Khi trúng số thì chủ về cử việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 27 FÉVRIER 1939, hồi 9 giờ sáng tại Tổng cục (Bắt động-sản của BắN-hội) 30-32, Phố Tràng Tiền, HANOI

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền lớn

Các ngài nên mua ngay thứ **"TITRE A"** của bản hội từ lúc mới mua về được lãnh 50% về của

VỀ TIẾT - KIỆM MỚI Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu có trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay càng làm đến hết hạn

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ về còn được hưởng tiền lời càng ngày, càng tăng lên

Ví dụ: góp mỗi (một số vốn có hạn định

tháng 30\$ để gáy (ít nhất là

20. 8.000.

10. 4.000.

5. 2.000.

2.50 1.000.

1.25 500.

Hội cần dùng nhiều đại-lý có đủ tư cách

Nước tiếng đồn !!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc gia truyền thần-dược nước tiếng đồn hay, ai dùng qua chỉ một lần thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

1. PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0.45
2. NGÃ-NƯỚC CON-CHIM: 0.25
3. HÂN-LY CON-CHIM: 0.15
4. NHIỆT-LY CON-CHIM: 0.15
5. THUỐC GHỀ CON-CHIM: 0.15
6. CHINH-KHÍ CON-CHIM: 0.04

PHÁP CÁC TỈNH TRUNG, NAM, BẮC-KY VÀ CAO-MÊN, LAO CỎ-ĐAI-LY
VU-DINH-TÂN 178 - Lachtray - Hảiphong

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoplies: 15 et 4 pièces	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé réversible double usage	1.18
— — — en pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52
Catalogue des articles scolaires sur demande	

L'I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

SỮA

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
ĐẠO THỦ CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Mối xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —

Sâm Nhung Bách Bô Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có sữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sùi, bồ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sấp vàng, các bà dùng thứ bao sấp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai nuốt với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Trang Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phieu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chọn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng - Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-khê số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đầu đầu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Huế)

Xem mạch cho đũa, bốc thuốc chân, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê dự Hội-chợ Hảiphong năm 1937 được ban Toàn-quyền và quan [Thông-sư ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng ». « Hội-chợ Huế. Kỳ đầu xổ công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sư ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có đến 2 cuốn sách thuốc : « Gia-dinh Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang » khắp các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-khê xin nhận kỹ dấu hiệu Phạt 12 tay.

MA DEUXIÈME TOURNÉE EN COCHINCHINE

Vừa rồi tôi lại vào Nam-kỳ là vì có nhiều thân chủ biên thư yêu cầu muốn hội kiến cùng tôi để nhờ tôi xét cục - địa, phong thủy và mồ mả lên cho. Bởi vậy tôi đi tới đâu cũng không dám báo cáo e chẳng đủ ngày giờ mà tiếp các quý ông, quý bà; thế mà cũng lắm người hâm mộ tài tôi, cố sức kiếm cho được đề gửi chữ ký, nhưng tôi về tới nhà thì Tết rồi, không làm quy kỳ kịp, vậy cảm phiền mấy quý bà, quý ông hãy gắng chờ, lỗi dăm tháng giêng sẽ nhận đủ cả.

NẾU AI !!

Muốn biết số mạng và gia đạo thì lại gửi chữ ký tên tuổi và mandat 9 các hoặc 15 con có 6 xu về cho tôi.

Mtre KHANHSON

38 JAMBERT - HANOI



AVIS IMPORTANT — Khi tôi đi có 3 người thư ký theo làm việc thì nay có một người là M. Luu nguyên Khoa xin thôi ở lại Saigon, vậy tôi xin báo cáo cùng bà con biết từ nay tôi không chịu trách nhiệm gì về việc của M. Khoa làm.

Tôi xin chân trọng cảm ơn ông bà Bá commis au service agricole đã có mỹ ý tiếp tôi trong một buổi khiêu vũ rất vui vẻ tại nhà ông. Mấy bạn đồng hương là Mtre Huệ avocat và Mrs. Đâu, Đam commis greffier à Bac-lieu đã thiết tôi một bữa cơm để tỏ tình quyến luyến anh em gặp nhau nơi khách địa; ông bà Thomas Đạt chủ nhà máy say gạo ở Cemaun đã hết lòng đón rước tôi, và mấy quý ông, quý bà ở Bentre và Travinh... tôi rất mong được tái ngộ.

Vị cứu tinh của các bệnh như

HOA LIỄU và PHONG TÍNH

là

SUU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN SỐ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai, Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cốt đi nữa thuộc SUU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tổng lôi gộc độc ra đứt tuyệt, khỏi căn trừ cẳng không hại sanh dục, không hành bệnh như.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá

1\$50

Nhà thuốc **ONG-TIEN**

11, Rue de la Soie, Hanoi